

NGÀY TAY

NĂM THỨ NĂM - THỨ BẢY 23 MARS 1940 - SỐ 204 - GIÁ 0p 12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ: 80, ĐƯỜNG QUANG THẮNG - TÈL: 874



THU VIÊN
TRUNG QUOC
C
563



— Ngài bay ! Ngài bay !
— Sao không rước Ngài đi tàu bay ?

LU'ONG NGHI BỔ THẬN LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rưng rưng, đầu óc nặng, tình khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra từ ngược, hay đánh trống ngược, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hẳn - sinh khí cố tinh, khôi bại thận, khôi di tinh, khôi mộng tinh, khôi hoạt tinh, khôi bệnh liệt dương, chắc như vậy!

Lương nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê Huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khi hư nữa. Trong người bần thần mỗi mệ, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chứng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p.00 - Các bà có kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu!

Một thứ thuốc lặn hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thấy các thứ thuốc Tây, Tàu, Fa, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức huyết hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

10 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giỏ) - Hanoi

Khắp các tỉnh! Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đôn đôn cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

DOCTEUR NG. - MANH - THAN
CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL
19-51 Avenue du Grand Condé
Téléphone : 830

Médecine générale et infantile
Dermato - vénérologie
Rayons X - Rayons U.-V et I.-R
Diathermie - Ondes Courtes
Courants Galvano - Faradiques

CONSULTATIONS
Matin : 8h. à 11h.
Soir : 7h. à 9h.

KIẾN TRÚC SƯ TỬ-NGHỆ
Đã tiếp khách tại phòng giấy
N° 21 bis Jean Soler Hanoi.
Tél. N° 12 - 23.
Trước khi xây dựng bất cứ gì các ngài đều nên đến, bao giờ cũng được vừa ý.

Un bon instrument s'achète à la maison...
LUTHART
DUYONG-THIẾU-TUỐC
61 Rue de Cuivre - Hanoi

Guitares - Banjos
Violons - Mandolines

Tous nos instruments sont soigneusement vérifiés par des ouvriers spécialisés et essayés par des artistes avant l'expédition

Hạnh-phúc gia-đình

Nhân các bà lời kỳ ở cũ!
Muốn tốt tươi nên giữ máu da!
HOA-KY RƯỢU CHÔI nên soa!
Dang-nhan lại thấy đậm-dà hơn xưa!
Vừa giảm huyết, lại vừa răn cốt!
Vẻ đoan-trang đẹp tốt như không!
Ngay xuan càng được sắc hồng!
Càng tươi máu thấm, càng nồng tâm yêu!

Giới-thiệu ban gái.
Đào-Thị HỒNG-LOAN

HÔM NAY EM VẪN ĐI CHƠI VỚI ANH ĐƯỢC!

- Ủa? Bữa nay là ngày hành-kinh của em mà!
- Vâng! Nhưng em đã có uống trước 1 hộp BACH-YEN-HOAN rồi.
- Mấy ngày hành-kinh trước kia anh thấy em khổ sở chia ơn lạnh cả ngày, hay những trận như đau, cũng những cơn đau bụng kinh hờn, là bởi em chưa biết thuốc ấy.
- Bây giờ thì em không còn lo ngại ngày hành-kinh nữa. Ngày kỳ đối với em là một sự thưởng.
- Thảo nào anh trông em vui vẻ quá!
- Vả, em còn nhớ sao rằng, nếu các bạn gái được biết như em, thì cái ngày lo sợ như cũ người đàn bà ấy, sẽ thành ngại không đáng sợ tí nào cả.
- Đời sẽ đẹp, và đẹp hơn nữa có phải không, anh?

BACH-YEN-HOAN LÀ BẠN QUI CỦA NHẮC ĐAI-GUONG
(1 HỘP 1p.00)
Bán tại nhà thuốc **VO DINH DAN** 323 Marica
Cholon, Saigon, Campuchia.
VAN-HOA N° 8 Rue des Contonssis, Hanoi.



AN-THAI

Grand fabrique de Pousse-Pousse
Gấp khi no kẹp mìn đơn.
Dùng xe AN-THAI chẳng cần sợ gì

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lò, và đồ phụ-tùng xe-tai
N° 2, Rue Nguyễn Trọng-Lưu
Hanoi

Mua tem cũ
Cần mua tem Pháp và Đông-dương hạng to:
Từ 1p. đến 40p. một trăm.
Hỏi: **M. N. K. HOAN**
47, Bloc Khsod Nord - Hanoi

CHỈ GIỮM

Ai mắc bệnh lao
Bệnh ho lao, ho ra máu, ho kinh khác, ho có đờm trắng, xanh vàng, khi thời, bình an có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trích Hải Long (phải uống đủ 600 héc kào). Thuốc đã cứu sống muôn ngàn người. Có 2 thể (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông!
TRINH-VAN-HAO, Directeur Ecole
Villa n. 110 rue Vassolgas
Tânninh, Saigon

**MỘT CUỐN SÁCH
RẤT CẦN ÍCH ! !**

Ấy là cuốn "Dans les forêts et dans les rizières" của ông NGUYỄN-TIẾN-ẢNH, một văn học giả rất nổi tiếng. Học nó, ta thấy mình như được đi-đến khắp nước, từ thôn quê, đến rừng sâu núi thẳm hoang vắng. Những học sinh và những người muốn luyện viết Pháp văn có thể lấy cuốn này làm mẫu mực. Giá có 0,50 thêm 0,10 cước, gửi về
HƯƠNG-SON
97, Hàng Bông, Hanoi

OUVERTURE

LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1929

**CABINE
PROPHYLACTIQUE
du Docteur HÏ**

Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris

Spécialiste des
maladies vénériennes

Ouverture en permanen-
ce la nuit de 22 heures
à 8 heures du matin

Pour tous soins préventifs con-
tre les maladies vénériennes
(Đề phòng bệnh hoa-liễu)

N° 2, RUE LLE HỘI-VŨ

**DOCTEUR
Cao Xuân-Câm**

de la Faculté de Paris
Ancien Médecin Chargé de
l'Institut antivenérien de Huế
Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị
Nội-thương và bệnh Hoa-liễu.
Khám bệnh tại:
153, Henri d'Orléans - HANOI
(Phố Cửa Đông, cạnh
hội Hợp-Thiện)
Có phòng dưỡng bệnh.

Sách "NÓI CHUYỆN" ĐỜI CON
bán tại hiệu Thư-Kỹ, 98, Hàng-
Gai (Rue du Chauvre).
Giá 0,35 một quyển.

**Mạnh bằng 10 lần thuốc
Bò-Thận Cựu-Truyền**



THUỐC:

VAN-BÀO

LÀ CỨU-TINH CỦA TÌNH YÊU

Có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà
Một hộp dùng 10 ngày giá : 4,00.

Tổng phát-hành phía Bắc: **VAN HOA**
8, Rue des Caponnets - Hanoi

Tổng phát-hành phía Nam: **VŨ-DINH-DAN**
323, Rue des Murus - Cholon

ĐẠI-LÝ:

MAI-LĨNH: 60-62, Cửa-Bát, Hảiphong.
NGUYỄN VĂN-ĐỨC: 11, Rue des Caisses Hanoi.

Thuốc đánh răng
**DOCTEUR
PIERRE**
*Sét trắng
Tinh khiết
Thêm thơm.*

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
COMPTOIR
COMMERCIAL 739 Rue du Chauvre Hanoi

**Soir
de Capri**

48, FERBLANIER - HANOI

BÌNH

DI-TINH

TRỊ KHỎI ĐƯỢC KHÔNG Y
Người ta coi Di-tinh về bệnh Di-tinh
lâm, khi mới phát ra thì nhẹ, các ban
đang biệt sinh-trong và những tai hại
của bệnh lý tâm thần-cổ. Không Di-
tinh chỉ có đời của th nhân.
Tuy ngày hôm, nhưng không phải là
không thể trị.

Vìng tập thể-độc, sống ngoài ánh
sáng, tránh những việc quá sức
thích đến độ -lịch, ăn uống điều-đo,
là phương-pháp trị bệnh Di-Tinh
tốt nhất.

Người ra sức hạn cũng nên biết rằng
có tập thể-độc mà còn tiếp thuốc
Cổ-tinh / Ich-tho-hoan mỗi ngày, thì
cái kết-quả còn mau hơn nữa.

Dùng thuốc Cổ-tinh Ich-tho-hoan,
các bạn được chữa khỏi trị bệnh
đồng-tinh được mau, và nếu bệnh
cũng có Di-tinh hay Ich-tho-hoan, dùng
nhiều lần trong 5 hộp là thật mạnh.
Cái hay của Cổ-tinh Ich-tho là
bỏ bệnh không bao giờ trở lại.

Một hộp 1p.00
Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc:
VŨ ĐÌNH-DÂN
Chợ-lớn, Saigon, Phnom-Penh
VAN-HOÀ
8, Caponnets, Hanoi

**MUỐM DỪNG
GÔNG NHÈ**

nên hỏi:

Dinh V.-Tuong

BEN-THUY

Tel. 14 (près de V. H.)

CHEMISETTES - MAILLOT DE BAIN...

Các Ngài sành đều thích dùng vì ĐẸP và BỀN

Bán buôn tại hãng chính

PHÚC - LAI

87, Route de Huế - Hanoi

TÉL. 974



**Kiểm tiền dễ !
80 vạn đồng một năm**

Xử Bức-kỳ mỗi năm phải mua của ngoại quốc
gần 2 nghìn tấn quả, trị giá là 80 vạn đồng bạc.
Muốn lấy lại số tiền ấy chỉ có cách độc quyền:

Giông cây ăn quả

(La culture des arbres fruitiers)

Tác giả Nguyễn Công-Huân, Bắc-kỳ Tham-tá Nông-chính
SẼ BIẾT cách giông 90% đủ các thứ cây để lấy quả mà bán.

Sách giấy 228 trang, có 112 hình ảnh, Giá 1p.20 (ở xa thêm 0p.30 cước)

BÁN TẠI: **LIBRAIRIE CENTRALE**

110 Rue du Pont en Bois - Hanoi

Prochainement: 60 Bd Borgnis Desbordes, Hanoi



CHUYÊN XA GẦN



Anh Phan

Từ ngày anh khấn vợ con,
Trông anh già xồm đầu còn như xưa
Chữ bù cái lúc trai tơ.
Anh vui như một bài thơ khôi hài.
Thấy anh là thấy tiếng cười.
Thoảng qua đủ biết anh người vô lo.
Từ ngày anh cưới « hều thơ »,
Đời anh tưởng đẹp không ngờ long
dong :

Số lương anh mấy chục đồng
Tiền chưa đầy tháng đã « tong » hết
rồi.

Mong con bỗng lại ra đời,
Nay sai, mai trượt .. ôi trời! xu đầu?
Trông anh nét mặt râu rầu,
Lo quần anh mặc nát nhàu không
thay,

Tóc xưa anh chải như tày,
Bây giờ để gió hất bay rối bù.
Anh buồn, chán cả giao du,
Vi anh tự xét li xu hơn người.
Năm qua, tháng lại, ngày trôi,
Bóng khuôn anh nhớ mầu đời trai
tơ...

Oe oe tiếng khóc trẻ thơ :
Giết mình, anh vội tình lo việc nhà,
Đời anh thế mãi đến già...
Ấm-Tên

Ép đầu ép mở

CHÙA Hoà lạc, huyện Kim Bảng, vốn là một ngôi chùa cổ buồn và vắng, bỗng nổi tiếng một cách bất ngờ. Nổi tiếng không phải vì bụt thiêng, mà vì vang lên tiếng giọng ái tình. Chủ trì chùa ấy là một vị sư cũ đã già ngoài sáu mươi, gốc lòng ăn mày Phật để ăn oản. Nhưng nếu vị sư ấy cứ yên thân già sống một mình với cái đời nát bần trong chùa cổ kia thì đã không nên chuyện.

Hàng này vị sư ấy muốn hưởng một đời nát bần hơn nữa nên có cho nhập môn một cô tiểu nơn. Cô tiểu, tên là Xuyên, vào ở chùa từ hồi lên bảy tuổi, và năm nay tuổi đã hai mươi ba. Nghĩa là cô đã đến tuổi khôn lớn, biết thế nào là đời; nhà sư nhưng chưa biết thế nào là đời của những cặp vợ chồng son có thường thấy đến vẫn chab chùa.

Gần đây, đột nhiên có bố chùa, bỏ cảnh, bỏ sư thầy, bỏ mõ và kinh kệ đi

đau mắt. Sư già báo tin cho anh ruột cô hay rồi bỗng có người mách rằng sư cô Xuyên đương niệm kinh ái tình với một cậu học trò ở Paúl lý. Hai người bèn lên Paúl lý và đứng đợi một lúc ở ngoài đường, cạnh nhà cậu học trò kia, thì thấy sư cô xách hàng rào chui ra. Hai người bèn bắt dẫn lên huyện, nhưng ở đây sư cô khai rằng vẫn thành tâm đi lễ; đủ các thứ dục vì muốn lên nát bần, nhất định không chịu nhận đã có tình tứ với ai. Cậu học trò kia bị đòi hỏi cũng kháng kháng một mực kêu rằng cậu bị oan, thật quả không bao giờ có lòng đồ dành đệ tử của Bụt bỏ nát bần xa xôi Phật tử để hưởng nát bần gần gũi của ái-tình.

Người ta đồn xé đến xem mặt sư cô đồng như thác, và vì thế chùa Hòa lạc nổi tiếng là nơi danh thắng.

Nhưng sư thầy ni cô và anh ni cô đã làm một việc không nên làm, là đem cô lên trình huyện. Trình để làm gì? Ni cô đã hai mươi ba, có bố bụt theo người, dẫu là người con trai chẳng nữa, cũng là một việc thường. Ở đây, ép mở ai nữ ép ... duyên với nhà chùa! Ni cô không muốn lên Nát bần, đó là việc của ai cô, can chi cứ cái ép ni cô ở lại diệt dục mà lên đó cho bằng



được! Ni cô cứ đi, tung hoành mà đi, muốn tìm lên nát bần phải biết đời là bển mê bề khổ, mà muốn biết đời là bển mê, thì trước hết phải ném mù đời cho đủ đã.

TƯỜNG VÂN

Nền hạn chế thực

BÁO hàng ngày có đăng tin sau này: Trong hai làng Đan-hội và Quỳnh-lang thuộc huyện Quỳnh-côi, tỉnh Thái-Bình, số dân hẹp không rõ bao nhiêu, nhưng số bào đèn ước chừng 60 cái.

« Muốn cho dân nghèo hai làng đó

liên việc mua thuốc, nhà doan có đặt ở Quỳnh-lang một ty bán thuốc phien do ông H. vàc-Chất đứng trông nom.

« Không hiểu vì lẽ gì, cách đây mấy hôm, viên chánh hội Nguyễn gia n



Toàn và viên chương ba Viện lại ra lệnh cho rao mỗ bắt các người ngh'ên phải đem bàn đèn ra nộp tại điểm và cấm từ 8 g ở trở đi không ai được đến ty thuốc phien nữa... »

Ước ao rằng cái lệnh cho rao mỗ kia sẽ có đủ cái quyền khiến ông lý Nguyễn Văn Báo và tất cả quan viên bực trong hai làng Quỳnh-lang và Đan-hội không can thiệp nữa.

Lại ước ao nữa rằng một ngày kia không xa, một chỉ dụ hay một nghị định sẽ thay cho cái lệnh của hai ông Toàn và Viên, được đem thi hành trong khắp xứ Đông-dương.

việc tổ chức cuộc Thế Giới Văn Động Hội 1940 ở kinh thành Helsinki.

Sân Vận Động của Phần-Lan đang xây ở Helsinki — một sân vận động vào hạng đẹp nhất Thế giới — thì chiến tranh xảy ra. Việc xây, phải bỏ dở, và nhiều lần người ta đã lo cho sân Vận Động bị bom tàn phá. Ngày nay, thì là sự chắc chắn trăm có ấy sẽ được n dấu vết của hàng trăm lực sĩ các nước đến độ là:

Finlande là một nước trong thể thao nhất. Tiếng tăm của Nurmi ở đây còn lừng lừng hơn là một vị Thống soái nổi ở nước khác. Người Finlands yêu mến thể thao đến say mê, và cái tình thần thể thao, cố gắng không ngừng sau khi thất bại, là cái tinh thần của người Finlands. Thể thao là nếp sống và hy vọng của người nước ấy.

Mai đây, người Finlands sẽ nêu ở sân Vận Động những kỷ lục thể giới về Đều kinh rất lối đẹp, có lẽ còn khó khăn hơn nề n bom giết hại được nhiều người. Những nước mà thể thao thịnh vẫn là những nước mạnh và nhiều nghị lực.

T. S.

Thế giới Vận Động Hội 1940

VIỆC ký hòa ước vừa xong — Nối là hòa ước thì cũng không đóng, — nước Finlande tuy bây còn chảy máu và đau đớn về những vết thương nặng chưa khỏi, cũng đã nghĩ ngay đến

Đào vũ ở Thái-Bình

GẦN đây các báo hân ngày đăng tin ông Hà-tương Tiêu, tổng đốc Thái-Bình, thân đến lễ ở đền Trần-minh-Công, có tiếng là thiêng nhất trong tỉnh để cầu đảo cho dân có mưa làm ruộng mùa chiêm.

Hanoi ba mươi sáu phố phường.
Hàng mứt, hàng đường, hàng muối trắng tinh.

Hanoi... 36 PHỐ

HANOI đã đời thay nhều lần. Những phố cũ, hẹp và khuất khúc, với những nhà thờ ra, thụt vào, những mái tường đi xuống từng bậc như cầu thang, những cửa sổ gác nhỏ bé và kín đáo, đã nhường chỗ cho những phố gạch thẳng và rộng rãi, với từng dãy nhà giống nhau đứng xếp hàng. Thẳng và đứng hàng, đó là biểu hiệu của văn minh. Khi ông cầm lái chiếc ô tô, thì ông lấy làm dễ chịu vì đường rộng, vì phố thẳng tắp. Nhưng đối với người tản bộ đi chơi, lòng thong thả và mắt tìm sự đẹp, thì phố xá mới không có thú vị gì. Không có những cái khuất khúc dành cho ta nhiều cái bất ngờ, không có một ngọn cây hoa nhỏ sưa bực tương thấp, khiến chúng ta đoán được cả một thửa vườn nhỏ bên trong, ở đây biết đâu lại không thướt tha một vài thiếu nữ?

Chỉ còn một vài cái ngõ con... Ngõ Phát lộ, ngõ Trung yên... mấy ngõ có trên mảnh tường song ở Quan trường, là gợi dấu vết của Hanoi cũ. Ngày ấy, đường hẹp, chắc hàng xóm láng giềng và nhà trước mặt an ở với nhau thân mật hơn. Người cùng hàng phố tự coi như có một lối lạc cùng nhau. Béo này một cửa hàng tạp hóa có đầy quả sơn đào, có chồng

giấy bản và ống bút nhò, có cô hàng thùy mị mà hàng phố vẫn khoe là gái đảm đang. Bên kia, nhà một ông cụ tú, có tiếng trẻ học văn, có cậu học trò xinh trai đứng hầu chế thầy bùa tràng ký.

Nhưng nhà cũ của ta có một kiến trúc riêng ở các phố Hanoi bây giờ, thỉnh thoảng cũng còn thấy một vài. Giữa nhà, mảnh sân vuông trời, có hồ non bộ và cá vàng, có dãy chậu lan, có bể đựng nước, và trên tường có câu đối chữ nho. Có khi đi qua, một cánh cửa chốt mở, soi được thoáng nhìn vào: Một thiếu nữ nhẹ qua sân, biết đây một ông cụ già cái mình trên cây cảnh. Tất cả cuộc đời của những kẻ bên trong, cuộc đời xưa, nhưng nghĩ cũ những hy vọng và ước ước khác bây giờ.

Thật đáng buồn khi nghĩ lại, không còn gì của Hanoi ngoài năm sáu mươi năm trở lại. Tăng Long của vua Lê của chùa Triết không còn dấu vết nào; đâu còn những chàng đi ngày xưa, những phố hẹp của các phố công hầu khanh tướng? Thỉnh thoảng một vài tên gọi còn nhắc lại, một cái

ĐỜI NAY

THẠCH-LAM

NGAY MỜI

TIÊU-THUYẾT

Mỗi cuốn : Op.55

Có in riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 bản trên giấy thượng hạng, có chữ ký của tác-giả, giá từ 1p. đến 2p.50 Lại mua ngay không hết.

CON CÁ THẦN

của HOANG-BAO — Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng Giá Op.10

Sắp có bán

THỪA TỬ

tiểu thuyết của KHAI-BƯNG — Giá Op.60

Không biết trời chiều ông Trần-minh Công hay ông Hà-lương-Tin mà hồi này mưa xuân cứ rả rượi hoài xuống cảnh vật, nên dân nghề nông cũng dễ

Đã sắp đến lúc kết liễu vụ bãi bễ Tân-Bôi

BẠN đọc Ngày Nay hẳn còn nhớ vụ bãi bễ Tân-bôi mà chúng tôi đã nhiều lần nói đến.

Những bạn hàng ngày viết thư về hỏi thăm tin tức. Chúng tôi xin trả lời tóm tắt sau đây.

Dân Tân-bôi vẫn có đơn xin hủy bỏ' đạo nghị-định ngày 14 Mars 1939 cho bãi bỏ thuế ông Ngô vào Phú 1.500 mẫu ruộng bãi bễ.

Tòa án cai trị Đông-Dương sau khi sưu tập hồ sơ, đã định xử vào ngày 19 Mars 1940 sắp tới này. Nhưng người đại diện của chính phủ Bảo-hộ xin hoãn lại, để có thời giờ làm bài cải. Bên dân nghèo Tân-bôi, có trạng sư Trần Văn Chương đứng lên bênh vực quyền lợi.



Chúng ta hãy vững lòng đợi phần công lý làm việc.

VĂN-BÌNH



chịu hơn chút ít. Tuy vậy còn nhiều nơi vẫn thiếu nước như thường, vì mưa là tháng thuốc tam thời. Sông công, mới là phương vịnh vẫn.

Làng Trục-lâm ở phủ Thái-ninh, làng Hạc-thị ở phủ Tiên-hải là hai nơi đang khát nước nhất. Dân đình mấy làng ấy chỉ sống về nghề làm ruộng, mùa màng của họ bị thất thường vì thiếu sông, thiếu công. Chúng tôi mong ông Hà-lương-Tin, ngoài những lúc đi lễ đạo vũ, bớt chút thời giờ đến địa phương xem xét tình thế rồi xin chính phủ khai sông, xây công để mùa màng của dân nghèo được vững vàng, chắc chắn thêm lên.

Được thế, dân Thái-bình sẽ cảm ơn ông tổng đốc lắm lắm.

VĂN-BÌNH

Sẽ đăng :

Những bài của giáo-sư Nguyễn-hợp-Vỹ về :

LUYỆN TẬP THÂN THỂ

PHỤ ỒNG

đồng đất còn nói đến, thế thôi. Chúng ta không biết được mấy về di vương. Và chúng ta biết về La Gaule hồi Vercingétorix. Hừ lập hồi Alexandre, hơn là chúng ta biết cảnh phố xá kinh kỳ hồi cụ Lão Ông, một túi thơ, một bộ thuốc, đi từ Bát tràng đến Hồ Tây để chữa cho hoàng tử.

Trong một số trước, tôi đã nói rằng cái « nghệ thuật bễ hàng » ở Hanoi đã mất. Ngày xưa, cái bễ hàng còn là một cái gì hơn chỉ là một cái bễ mà thôi. Đó là một bộ phận gì liên với cơ nghiệp và số vận của người buôn, cái biểu hiệu thực hiện của những cố công nhàn nại và những đức tính ngay thật của chủ hàng. Bễ bễ phải chọn ngày tốt, phải xin chữ của những người viết giỏi có tiếng, và người ta trân trọng giữ gìn như một thứ của gia bảo ở những cái bễ cũ đã róc rêu, mà gió mưa bao nhiêu năm đã làm lạt cả vàng son, những nét chữ mạnh mẽ và rắn rỏi vẫn còn như nguyên mới. Tôi không khỏi bao giờ đi qua không dừng bước lại ngắm nghĩa ba chữ

đại « Vạn Thảo Đường » trên cái bễ cũ kỹ của hiệu thuốc ấy ở đầu phố hàng Đường.

Ba chữ « Đông Hưng Viên » cũng sắc nét, và còn mới hơn. Ngày trước, còn mấy chữ « Cộng hòa Đường » viết bằng sơn đỏ tươi, lối chữ nửa chân, nửa lệ, chữ bay bướm trông đến thích.

Nhưng bây giờ người ta đã xóa đi để thay vào bằng lối chữ « vuông tắn thời » trong các quảng cáo ở báo tàu hay bằng những chữ điện tím hoa cà, xanh lá mạ đêm đêm sáng ngời một góc trời. Tất cả cái gì cũng thay mới : người ta không những thay có bễ hàng, người ta thay cả bề mặt cái cửa hàng nữa. Và sự thay đổi bề ngoài ấy đem đến cho phố xá Hanoi một vẻ mới riêng, hơi lạ lùng và đột ngột.

Trong đêm khuya, chúng ta thử dạo chơi các phố, lúc đó không bị những ánh sáng và thức hàng làm loé mắt. Lúc đó, những cửa hàng mới mở đã đóng cửa, và cái phố với các nhà đều pho pho về thật. Các nhà chỉ thay đổi có phía dưới : sự thay đổi ít khi lên đến tầng trên. Và bây giờ, nếu người ta có phép gì cất bỏ các tầng dưới, và đặt các tầng trên xuống đất, chúng ta sẽ có một hàng phố cũ kỹ với những hình bát quái, mảnh gương và rơi bay : một phố tựa như phố của kinh kỳ xưa, chắc thế.

Thạch-Lam

NHẬT-LINH MỞ CỬA HÀNG TƯ'NG-SỐ

NGÀY XƯA ông Nguyễn bình-Khiêm làm trước được việc thiên hạ là nhờ ở môn Thái-ất thần kinh. Nhưng môn Thái-ất khó lắm, tại cả nước Nam chỉ có mình ông thông được môn đó.

Hôm nọ vào trường bác cò, tôi gỡ một cuốn sách cũ ra coi (nghe đầu la sách Lý số cổ thuật của La-Đông-Sử) Thấy có câu : Thái-ất thần kinh cò nhân bố thi hảo. Song hảo chi hảo, bất hảo như. Niên lịch thần kinh (1) Môn Niên lịch thần kinh khó lắm cả nước Nam để chỉ có mình tôi thông được môn đó.

Thế nào là niên lịch thần kinh ? Niên lịch thần kinh dạy ta cứ ngày ngày gỡ cuốn Niên lịch hay tập lịch thường cũng được xem chỗ nói về ngày tốt xấu, những giờ gì nên làm và những việc gì không nên làm, rồi đem đối chiếu với các việc đã xảy ra trong thiên hạ đang ở các tờ báo hằng ngày xem có đúng hay không.

Tôi đã thử dùng môn ấy thì thấy : có nhiều việc rất đúng và có nhiều việc rất không đúng. Thế mới biết môn Niên lịch thần kinh mầu nhiệm lạ lùng.

Thông được môn đó rồi, tôi mở một ngôi hàng đoán số không lấy tiền để các bạn xa gần nhờ tôi mà biết được những việc đã xảy ra rồi. Còn những việc chưa xảy ra ? Rồi các bạn cũng sẽ biết, khi nào xảy đến, tôi sẽ nói cho các bạn rõ.

Nhật-Linh Cốc-tử

Môn Niên lịch thần kinh áp dụng vào các việc hằng ngày :

Mồng mười tháng ba tây — Mọi việc đều không nên — Hôm ấy số Tombola Art Sang. Thế nào cũng có người trúng cả nhà gạch, dân không nên cũng không được. Như tôi đoán thì thánh dạy đầu được cũng không nên lấy cái nhà về riêng cho một mình mình, nên để làm hai mươi dân nghèo ở.

Ngày 11. Nên vào học. — Cố nhiên, vì ngày hôm nay là ngày thứ hai, không nên cũng không xong với các ông giáo.

Ngày 12 Nên an táng, động thổ — Cậu Nhà ở Phú-lạc bễ cò

1 — Dịch nguyên văn tiếng chữ : Thái-ất thần kinh người xưa cho là tốt. Nhưng đối thì cũng không tốt : hàng Niên lịch thần kinh.



Sức này xuống sông từ từ mặc dẫu có sức không bằng lòng. Cậu Nhà theo đúng lời thánh dạy : nên an táng. Nghĩa là nên an táng cố Sĩ. Chỉ có lời thánh dạy động thổ hơi sai. Phải nói là động thủy mới đúng.

Ngày 18. Nên họp bạn — Xe ô-tô vận tải số T. 8037 đường đi gặp người bạn ô-tô số T. 9671 liền mừng rỡ quá chạm vào nhau họp bạn một cách hơi hăng. May không ai chết cả.

Ngày 15. Không nên ra đi — Ô-tô số T. 5878 đi đón đầu ở Tiên-lữ « mãi đến sáng giờ chiều mới đến giờ Hoàng-đạo nhà trai xin rước dâu về », quả nhiên ô-tô đổ xuống ruộng. Máy người nhà gái bị thương.

Ngày 16. Nên mở kho, xuất cửa, mở ngõ — Quả nhiên ; quân gian lều vào nhà luật sư Chevaler ăn uống no say (nên mở kho bễ), lấy cắp một nghìn đồng bạc (nên xuất cửa), và ra đi không ai biết (nên mở ngõ). Nguyễn đức-Bình mợ út ông Lộc lấy tiền, nhưng bị ông Lộc bắt được (ông Lộc không chia cho Bình mở kho và không chịu xuất cửa) Nguyễn Văn-Am lều vào nhà máy chai an cấp chỉ. Ba cô Nguyễn Thị-thập, Thị-Gái, Thị-Mùi lấy tám thùng dầu chần ở Sủi kho (thánh dạy nên mở cửa kho)

Ngày 17. — Không có việc gì quan trọng cả. Xem lại thấy có đề : không nên khơi nước. Nghĩ mãi, sau mới đoán ra rằng hôm nay ở sở cần có nhiều người bị phạt vì cảnh vệ đã đứng khơi nước ở ngoài phố và đội xếp trông thấy bắt được quả tang.

Lời bản thêm — Ai muốn làm gọi thì phải đợi đến hôm 18. mà ai có sắp chết thì phải đợi đến hôm 26 vì hôm đó mới thấy đề : nên uống thuốc

NHẬT-LINH cốc tử rất linh

TIN TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-châu. — Trên mặt hồ và mặt biển đều yên tĩnh, duy có mặt không chiến rất hoạt động. Nhiều máy bay Đức ném bom xuống quân cảng Anh Sapaflow và trái lại máy bay Anh cũng tiến đánh nhiều chiến hạm Anh ở gần đảo Heligoland của Đức.

Trên trường ngoại giao, Đức và Nga cũng đang hoạt động; hai nước cố vận động kéo Ý, Hung, Nam và Lỗ về với mình. Hai nhà độc tài Đức, Ý vừa bị kiến nghị nhậm trong hai giờ rồi đồng hồ ở gần biên thủy Ý. Cuộc hội kiến giữ rất kín, nhưng người ta tin rằng mục đích là để mở một cuộc công kích về mặt hòa bình. Dự luận Anh, Pháp cho là cuộc hòa giải trong lúc này, nếu có thực, sẽ thất bại vì hai nước nhất định theo đuổi chiến tranh đến cùng, trừ khi Đức chịu trả lại đất đai đã chiếm gần đây.

Nội các Daladier đã từ chức. — Hai nghị viện họp kín để thảo luận về công việc diễn biến chiến tranh của chính phủ. Bản đề nghị tin nhiệm chính phủ được 139 phiếu tán thành, 1 phiếu phản đối và 299 phiếu trắng. Vì thế nội các Daladier đã xin từ chức.

Ông Welles đã đáp tàu về Mỹ sau khi qua Ý lần thứ hai để gặp ông Ciano và luyện bố không điều đình giảng hòa họ nước nọ.

Việc Trung-Nhật — Các mặt trận đều yên tĩnh, duy mặt trận Nam-ninh Khâm-châu lại có đánh nhau dữ.

Ở ngoài thành Trùng-khánh, Tào xây nhà hầm dài tới 15 dặm để có thể chứa được 25 vạn người xuống lánh nạn.

Ông-tinh-Vệ đã đi đến Nam-kinh để mở hội nghị bàn việc lập chính phủ mới.

Hai quân Nga-Nhật lại vừa xung đột ở biên giới Nga-Viễn. Chính phủ Nhật đã cương quyết phản đối Nga vì lỗi ở quân lính Nga gây nên.

Thành phố Hảiphong đã bắt đầu thu thuế cư trú. Bắt đầu từ 30 Jun 1940 trở đi, nếu ai chưa đóng thuế này sẽ phải phạt một số tiền gấp đôi thuế cư trú.

Máy bay vừa rải truyền đơn ở hai thành phố Hanoi và Hảiphong để cổ động nhân dân giúp vào việc phòng thủ thụ động và dạn cách ăn tránh và để phòng các thơ khi có còi báo động.

(Xem tiếp trang 18)



— Trước kia mới lấy vợ tôi không hề bao giờ bỏ đi chơi như anh?
— Chắc lúc ấy vợ anh hãy còn là vợ
— Thế là nghĩa-lý gì?
— Nghĩa là nó chưa hóa ra Sư-tử

LU'OM LẠT

Khí hậu nước Phần-lan

KHÍ HẬU trung bình nước Phần-lan là + 10, vậy cao hơn khí hậu thường thường của những xứ ở dưới cùng một vĩ-độ (latitude) ấy là 6°. Những tháng: nóng nhất là tháng juillet, với một khí hậu trung bình + 15, lạnh nhất là tháng février, với một khí hậu trung bình - 10°. Thời tiết thái quá đã xảy ra: ở Laponie (1861) - 50° và (1914) + 35°. Ở Petsamo trên ven biển Bắc cực, khí hậu trung bình thường thường nóng hơn những tỉnh ở giữa xứ. Nước Phần thường có tuyết phủ từ giữa tháng Octobre đến đầu tháng Mai, lớp tuyết có thể dày tới 1 thước: 50. Mùa rét dài, mùa xuân ngắn, mùa hạ (tối với Phần-lan) bắt đầu từ Joun Ngày dài nhất trong năm là ngày Saint-Jean: trong 50 ngày (không có đêm) của khoảng thời gian ấy, mặt trời không bao giờ lặn xuống dưới chân trời.

(D. I.)

Miền Carélie của Phần-lan là thế nào?

MIỀN CARÉLIE, một yếu điểm trong cuộc chiến tranh Nga-Phần và Phần vừa phải nhượng cho Nga—theo hiệp ước đình chiến—là miền ở phía nam nước Phần-lan. Miền ấy có mỗi một tỉnh thành quan trọng là Kexholm. Sau khi đã thuộc về Nga, miền đó bị Thụy-điển chinh phục vào thế kỷ XVII, rồi trả lại cho Nga theo hiệp ước Nystadt năm 1717. Carélie thuộc về Phần-lan từ năm 1920.

(D. I.)

Giới hạn tốc lực máy bay

LỊCH sử sự tấn bộ của các lối vận tải là lịch sử một sự phát minh không ngừng. Tuy thế bình như sự tấn bộ ấy đã đi gần hết đường: tốc lực của máy bay sẽ vấp phải bức tường kia là tốc lực của tiếng (1.250 cây số một giờ) và người ta đã cảm thấy sự cản trở ấy. Những nhà chuyên môn nghiên cứu về tốc lực cho rằng một ngày kia người ta không thể vượt qua 950 cây số một giờ.

(La Science et la Vie)

Y khoa phụng sự máy móc

O'MỸ người ta vừa mới hoàn thành một trạm quang tuyến X mang đi được để khám xét các bộ phận của động cơ máy bay. Người ta tin rằng những cuộc khám ấy sẽ tìm ra được nhiều nhược điểm của máy khiến sự tai nạn giảm đi rất lớn.

Trên những máy bay lớn, hiện nay đã có hai phi công, một thư ký vô tuyến điện, một thợ máy, một chủ tàu, một barman và một stewardess. Có lẽ chẳng bao lâu nữa người ta sẽ thấy trên máy bay một « y-sĩ » để nghe bệnh và « bắt mạch » động cơ.

(Excelsior)

Ở đầu xảo Nữ-ước

TRONG tòa nhà Belle Telephone Laboratories, ở đầu xảo Nữ-ước, một công cuộc tổ chức lớn lao hơn hết

về việc khảo cứu khoa học và kỹ nghệ của Hoa-kỳ, người ta được xem một bức bản đồ Hoa-kỳ rất vĩ đại, lớn không d tới 15 thước bề ngang: trên bản đồ, 3.500 điểm cơ thap đèn điện để chỉ những nơi có kỹ nghệ lớn và những đô thị quan trọng. Hai bên bản đồ có đặt những phòng điện thoại; vâng khách vào đây để gọi nói chuyện với nơi nào có đặt điện thoại ở Hoa-kỳ tùy ý. Trên bản đồ lớn thấy sang bật lên những giây đèn chỉ đường giấy điện thoại từ Nữ-ước tới tỉnh thành có đèn bật sáng.

(La Science et la Vie)

Những chó dùng vào chiến tranh

CHÓ có thể dùng để đưa tin, canh gác, vận tải hay thám thính. Những chó muốn dùng chó nhà binh phải đưa đến Sở nuôi chó ở Ile de France. Chó it ra phải một tuổi và nhiều nhất là năm tuổi. Thân phải cao không d tới nửa thước. Vây những giống chó lớn như chó Bắc-kinh (pékinois) chẳng hạn thì không có hy vọng gì ứng tuyển...

(D. I.)

T. M. dịch



Vay mượn (tiếp theo)

DÙ người cho ta mượn thứ gì là một người bạn rất thân, khi ta gửi trả, ta cũng phải kèm thêm một lời cảm ơn. Ta phải hết sức làm thế nào cho chóng trả để đừng ta mượn và phải vẫn giữ nguyên như cũ; ta thay trả đã đánh mất hay không may bị hư hỏng bằng một thứ mới.

NHIỀU khi, có người không trả những sách mượn. Nhà người không ngần ngại lấy sách của bạn mà lập một tủ sách của mình. Thật là một sự khinh nhĩ. Sau khi đã đọc xong ta phải đem trả lại người có sách và sách vẫn phải giữ nguyên như trước.

CÓ khi có sự chủ gmov xảy ra, một vết mực, một chỗ rách trong quyển sách mượn, trong khi ấy ta phải thay quyển sách khác. Còn sự lịch thiệp của người cho mượn là xin lỗi khi cho mượn một quyển sách mà mình có ý che đậy một cách cũ kỹ; các cử chỉ ấy ta chớ nên bỏ qua.

THE HUNG

ENSEIGNEMENT par CORRESPONDANCE

Français—Mathématiques—Sciences
Mensualités
Préparation au C.E.P.C.I. 2p.00
Cours de 1ère et de 2è années P. S. 3p.00
Préparation au B. E. et D. E. P. S. 1. 4.00
Cours de Français pour les adultes 2p.50
Pour tous renseignements, écrire à

L'École Triton

8, 8bis & 10 Résident Miribel Hanoi
Joindre une enveloppe timbrée pour la réponse.

ĐÃ CÓ BÁN :

ĐỤC NƯỚC BÉO CỎ

Truyện một tấn trò ghen-tuông rất gay-gắt và thâm-thâm giữa hai chị em ruột cùng lấy một chồng
Tiểu-thuyết của

TRƯƠNG-TUU

Giá Op.20 — cover Op.08

MINH-PHƯƠNG XUẤT-BẢN

Tổng phát hành: Bk-ly

LIBRAIRIE CENTRALE 60, Bd Bergas Desbordes — Hanoi

Kính

BÌNH CẬN THỊ
KÍNH LÃO
KÍNH DƯỠNG MỤC

Kính thuốc hiệu FILOCROS của Pháp Quốc dùng để đi ngoài nắng

Có đủ các hàng gọng kính để thay đổi

Có đủ màu và độ dùng để chữa thị lực

Ở xa gửi tỉnh hóa giao nhận
ĐÀO-LAP
97 — Hàng Gai — HANOI



TRONG CÙNG

CHIẾN TRANH TỰ-ĐỘNG

TỰ SÚNG LỤC ĐÈN NGU' LÔI MÁY

Nhưng một ngày kia ta có sẽ trông thấy phi-cơ-ngu-lôi do người điều khiển ở xa không?

(Tiếp theo kỳ trước)

Thủy-lôi-phục từ-thạch

THỦY-LÔI Lềm xướng biển cũng có một bộ phận do sức ép của nước, nhưng ở đây, bộ phận ấy có truyền tới một cái gối để đợi khi thủy lôi đến một mực sâu nào đó thì nổ. Về cách thả thủy lôi thì những tàu tốc lực nhanh đưa ra lối đi đầu sau, còn tàu chạy chậm thì có dùng một thứ máy để bắn thủy lôi ra xa.

Những *thủy-lôi-phục*, mặc dầu trông dáng bộ yên lặng, cũng có những « máy tự động » ở trong. *Thủy-lôi-phục* có chứa chứa những « sừng » ngoài đầu có một cái kíp máy hoặc một ống lưu-hóa-toan; khi đầu sừng chạm phải vỏ một chiếc tàu, nước toan chảy vào hai sợi sắt trong một ống điện muối; lưỡng điện phát ra ấy làm cháy thuốc và nổ *thủy-lôi-phục*.

Hình như *thủy-lôi-phục từ-thạch* của Đức có điện; những lưỡng điện của *thủy-lôi-phục*, lau ra trong nước bèn và lại trở về với tri *thủy-lôi*, bị kích động khi gặp vỏ sắt một chiếc tàu và làm cho *thủy lôi* nổi lên. Phương pháp ấy đã

dùng để thám thính những tàu ngầm đi qua; ấy chính cái sức « cảm giác » mạnh ấy của *thủy lôi* khiến nó rất dễ bị bại, và vì thế bạn đồng minh Anh đã tìm ngay được một phương pháp bài trừ rất có hiệu quả.

Súng liên-thanh có « mắt »

Người ta thuật lại rằng khi quân đồng minh tiến vào rừng Warndt, quân Đức rút lui có để lại nhiều chiến cụ tự động.

Một cái cạm tinh xảo nhất là *súng liên thanh* có « mắt điện ». Vỏ « mắt điện », cái bộ phận điện-ánh qui giá ấy dùng trong khoa viễn-truyền-ánh, rất dễ xúc chuyển vì ánh sáng cũng như vì nhiều thứ quang tuyến vô hình, như tia-sáng-ngoài-đỏ chẳng hạn. Nếu thế một hàng rào vô hình có thể đặt qua cửa thu lèo một nhà ngáo hàng, sau cửa kính một hiệu bán đồ nữ trang, chuồng quanh một cái tủ bạc, bằng cách dùng một cái ống chiếu có kính đỏ màu hạt lựu và những gương soi. Cái « hàng rào » ấy liên lạc tới một bộ phận: khi một bàn tay g' an phải... hay đại đội làm đứt cái hàng rào ấy thì bộ phận kia truyền một luồng điện tới những bộ máy để kéo còi báo động, đóng cửa bay bắn súng. Một lẽ rất giản dị là *súng liên thanh* ở khu rừng Warndt đã hoạt động do một bộ nam-châm-điện có nối liền với một « con mắt điện »... thì dự cái khi giới khoa học ấy không phải là một tin vịt ! Và lại không phải một điều bí mật cho ai là những cửa « chiếu lựu Maginot có che chở bằng hàng rào có « mắt ».

Ngư-lôi-bay do người điều khiển ở xa

Trong một cuộc báo động ban ngày gần đây, tin đồn lan ra công chúng rằng có những *máy bay tự động* bay trên miền Paris. Tin ấy nhằm vì khi bị súng cao xạ bắn lên, máy bay đã chạy trốn ! Nhưng máy bay tự động vẫn có thực. Vì người ta đã phát minh ra - khi



THATCH

— Này, anh trả tôi một chục ấy chứ.

— Ô, chỗ bạn bè với nhau mà anh đòi là không quân tử tí nào.

Vâng, thế thì anh cho tôi vay mười đồng bạc ấy vậy.

NGAY NAY NÓI CHUYỆN

Ngôn ngữ Trác, Hư. — 1) Tôi gặp một người con gái cũng ở một nhà. Xét trong ngôn ngữ và cử chỉ, tôi nghĩ người ấy cũng yêu tôi. Nhưng tôi không đủ can đảm viết thư hay nói thật để tỏ tình ra. Làm cách nào cho người ấy biết tôi yêu nàng ?

— Dù cách nào thì cũng phải tỏ tình để người ta biết ông yêu người ta chứ ? Nhất là khi ông lại chắc người con gái cũng yêu ông. Hay là chờ này tiên : chờ một lá thư hồi có ấy làm vợ — nếu viết thư hay nói chuyện ông đều không dám.

2) Tôi học khá, có tính hiếu học. Làm thế nào tôi có được tình ấy ? Nhưng trước một người con gái, tôi lại e lệ, đó là một... Vì lẽ gì ?

— Ông đã biết ông kiến tạo thế nào cũng dễ. Muốn bỏ nó ông bày nên nghĩ rằng ông hãy còn đối và còn nhiều người giỏi hơn ông (mà đó là sự thật). Nhất ông lại chỉ học khá mà thôi.

E là trước người con gái không phải là một sự lạ, nhất là khi người ta yêu có gái ấy. Đó là tính theo và ngược tự nhiên của nhiều người. Ông e lệ vì ông lúng túng, ấy cũng như ông kiến tạo vì sợ ông mình học giỏi đó.

Hữu, Saigon. — 1) Máy tiếng Pháp sau đây mà nhà binh thường dùng nói đến, thì tiếng ta hoặc chữ Hán phải nói thế nào cho thông dụng : 1) compagnie 2) bataillon 3) regiment 4) brigade 5) division 6) Armée ?

— 1.) Trung đội hay đội ngũ 2.) Đại đội 3.) liên đội 4.) lữ đoàn 5.) sư đoàn 6.) quân đoàn.

2) Tại sao mà người Annam vẫn gọi người Tàu bằng chú và thím ?

— Chữ «trúc» nguyên ở Khách trú mà ra (trú ngụ) còn thím thì là vợ chú. Ấy là cách giải thích của mấy người có học, xem ra cũng phải.

3) Người Pháp và Nam vẫn được kể hôn công nhiên và rất là thân thiện mà trái lại người Tàu ở cũ đất Đông-dương vẫn công nhiên lấy con gái Annam mình làm vợ «tiểu khiên» mà cũng trái lại con trai Annam mình chưa hề có ai lấy được con gái của họ làm vợ ?

— Nếu người Khách lấy Annam có phải làm vật tiêu khiển đàn ? Có nhiều người đàn bà Annam lấy Khách vẫn có một địa vị là mẹ và vợ xứng đáng trong gia đình của người ấy. Còn sự họ giữ con gái không gả cho Annam (trừ vài nơi trong Trung-kỳ) là do có lẽ ở sự phân biệt sai lầm về giống nòi và tục lệ.

V. Dung, Hanoi. — 1) Nhà cầm quyền ở đây, hay nghị viện Pháp, đặt ra luật cấm sát, thì hình ở Bắc-kỳ.

— Luật cấm sát thì hình ở Đông-dương không phải do nghị viện Pháp đặt ra. Tuy theo sự quan trọng từng việc, các vị toàn quyền, thống sứ hay các nhà văn báo bỏ tuyện hành bằng nghị định hay chỉ dụ.

2) Có quyền sách nào nói riêng về những luật ấy ; cần phải xem quan báo của Đông-dương mới biết được.

Th. Th. P. Penh. — Một công chức có 120 viên báo chính trị được không ? Có thể dạy học đêm ở tư gia ? Nếu không thì điều kiện nào cấm những việc ấy ?

— Một công chức vẫn có thể viết báo được, miễn là đừng có đem lên báo những việc có liên can đến chức trách nghề nghiệp của mình. Và không có luật nào cấm công chức dạy học đêm ở tư gia cả. Tuy nhiên, không thể dạy quá số 5 người học trò, vì quá số ấy bất cứ ai cũng phải xin phép lập trường học.

T. Ng. Phanrang. — Có thể gửi ảnh phong cảnh xứ Đông-dương cho một người bạn Pháp ở Pháp không ? Có động đến vấn đề phòng thủ không ?

— Sao lại không có thể được ? Miễn là những ảnh ấy không phải là ảnh những nơi cấm địa làm cản trở cho sự phòng thủ Đông-dương.

Hoàn Tự, Hanoi. — Năm nay tôi 26 tuổi, người béo mà chỉ nặng có 43 ki lô. Như thế có gầy không ? Làm thế nào cho nặng thêm ?

— Nếu ông lùn thì dù 40 kilo cũng chưa phải là yếu. Nhưng nếu tầm người ông bình thường thì phải giữ vệ sinh về ăn uống, phải làm bộ bằng thức ăn (sarraimentat on) và đồng thời tập thể dục.

Nam Nhân, Hanoi. — Từ trước tới nay các báo, các sách, các buổi diễn thuyết, diễn kịch li khi được Ngay Nay hoan nghênh. Váy đối với Ngay Nay học thuật ta kém lắm sao ?

— Li khi hoan nghênh nghệ thuật là cũng đã có một đôi khi hoan nghênh. Sự ít ỏi đó chỉ tỏ ra Ngay Nay bao giờ cũng cần trọng trong việc phê bình. Các bạn đọc nên hiểu N. N. vẫn mong được dịp ca tụng một tài năng chân chính. Học thuật nước ta bây giờ ta nên nhận là còn kém về nhiều phương diện, đó là vì những người tự nhận là bậc trí thức không chịu làm việc hết lòng, phần nhiều tự phụ và cầu thủ. Ngay Nay công kích để một lần những cái nhược điểm ấy đi. (Xem tiếp trang 18)

khó khăn gì—cách làm cho máy bay tự bay lên, hạ xuống đất hay đậu xuống mặt nước. Sau nhờ có cách điều khiển bằng những lưỡng sóng điện ngắn khiến có thể lái được máy bay ở xa.

Như thế đã sinh ra thứ *máy bay không cần người cầm lái* dùng làm đích cho súng thực bắn... và có khi thắng người ta ! Thì ta hãy coi trong cuộc tập trận lớn của Anh, cách đây vài năm nay, trận chiến đấu của một chiếc thiết giáp lớn 34.000 tấn Rodney với một chiếc máy bay không có người cầm lái ; nhưng dù chiếc chiến hạm huy động hết các súng cao xạ để « bắn

thực » kịch liệt, chiếc « máy bay tự động » đã bay thẳng được lên trên chiến hạm nên chiến hạm phải nhận là « bị đánh đắm » !

Có một điều khuyết điểm trong những máy bay không cần người cầm lái ấy là phải trông thấy máy mới điều khiển được. Còn như phi-cơ-ngu-lôi do người điều khiển ở xa thì hãy còn ở trong một phạm vi ảo tưởng. Thứ phi-cơ này định giới hạn những điều có thể thực hành được về « sự tự động của chiến tranh » và vì thế đáng được ta nói đến.

(D. I.)

T. Miên dịch

CÔNG HIỆU VANG ĐỒN
Thuốc đau màng óc gia-truyền
Thượng - Đức

NHỮNG NƠI CÓ BÁN
THUỐC NGƯỜI :

Hanoi : 15 Mission (gần nhà thờ lớn)
Haiphong : 37 Paul Doumer
Halong : 25 Nguyễn-Hữu-Đỗ và 34 Duville.

Phnho : 14 Rue de la Gare

Hòa-Binh : Lâm-Khê, rue Phương-Lâm

Vi có bệnh đau màng óc, nay người ta mới thực tin thuốc Annam cũng có phương hay hơn thuốc khác, vì nếu mắc bệnh đau màng óc mà muốn khỏi chết, thì chỉ dùng thuốc Đau màng óc gia truyền THƯỢNG-ĐỨC là khỏi ngay. Thuốc này đã cứu được hàng vạn người, trước khi dùng không còn lo ngại gì là thứ thuốc không công hiệu. Những người bị cảm hơi ngứa là bị đau màng óc dùng thuốc này chỉ 15 phút khỏi hẳn. Thuốc bán mỗi phồng 0p 30, một hộp bốn phồng 1p 00. Thuốc người 0p 16 một lọ. (Tại phòng thuốc THƯỢNG-ĐỨC ở 15 Mission Hanoi và 37 Paul Doumer Haiphong có bể thuốc thuốc người cho các người qua lại muốn dùng ngay). Ở các tỉnh ai đứng đại lý bán thuốc Đau màng óc cũng có thuốc người để biếu cho khách hàng. Ai muốn dùng xin viết thư về ngay và đề cho : THƯỢNG-ĐỨC 15 Mission Hanoi.

VÀI MÔN THUỐC
HAY KHÁC

BỘ-PHỒI : Dùng chữa các bệnh ho lâu năm, và để phòng bệnh lao rất công hiệu. Giá 1p 00 một hộp.

TUẦN-BỒ HUYẾT-HẢI : Chữa các cô các bà máu xấu, kinh không đều, hành kinh đau bụng, người xanh xao gầy còm, ra khí hư, chỉ uống một hộp thấy đỡ. Mỗi hộp 1p 50, nếu muốn dùng thử một hộp xin tính giá đặc biệt 1p 00.

KINH-TIỆN TỤY-TIÊN : Chữa thân hư, liệt-dương, tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh. Mỗi hộp 1p 00.

LIỀU HOA HOÀN : Dùng chữa bệnh lậu, 0p 50 một lọ. Nhẹ 2 lọ uống 4 lọ, chữa ki oán kháng khối sẽ được hoàn lại tiền, giá từ 8p 00 đến 30p 00.

THƯỢNG-ĐỨC

15 phố nhà Chung (Mission) - Hanoi

ĐẠI-LÝ :

HÀ-ÔNG : 25 Nguyễn-Hữu-Đỗ, và 24 Duville (trước cửa chợ) **PHŨ-THỌ** : 14 rue de la Gare, **HÒA-BÌNH** : Hiệu Lâm Khê phố Phương Lâm, **HAIPHONG** : Vác-Tân 37 avenue Paul Doumer, **BẮC-NINH** :

Yên-Sinh 161 Rue Tiên-áo, **HẢI-DUONG** : Quang-Huy 25 Maréchal Foch, **NHA-TRANG** : Nguyễn-Hoàng-Tuyên Tailleur, **THÀNH-HOÀ** : Thái-Lai 72 Grand rue, **HUẾ** : Thanh-ân 43 Rue A-Cua, **TOURANE** : Lê-công-Thành A. du Musée.

HỒI ẤY, tôi ở Basra (1); cùng chơi với tôi có anh Abu' Fath-Iskandari, một người có khoa hùng biện, nhờ

về giọng nói và luôn luôn ở môi miệng có sẵn những lời văn vẻ. Một hôm, chúng tôi nhận lời mời của một bác lái buôn đến dự cuộc nếm thử món *madra*, một món ăn ngon mà những người ở thành này đều lấy làm thích và tự k'ieu. Người ta bưng món ấy trong một cái đĩa sành to, một cách vừa cầm động vừa dè dặt; một món sạch sẽ và chắc chắn là ngon, làm cho mắt chúng tôi sáng rực lên và cùng lên nhòm. Nhưng, khi đĩa vừa đặt yên, đang thúc cái lòng ham ăn của mọi người, thì Abu' Fath kêu âm lên hỏi ai đã làm ra món ấy. Ban đầu, chúng tôi tưởng là một trò đùa, nhưng sau chúng tôi thấy anh có dáng nghiêm trang đứng dậy, từ tạ nói không dám ăn món ấy. Vì nể bạn, chúng tôi đành để cho người nhà cất đĩa đi, và chắc lưỡi đưa mắt nhìn theo, trong khi mồm thì chảy m'ếng mà tâm hồn thì đang bùng cháy. Chúng tôi hỏi anh vì sao cái món kia quan hệ đến anh dường ấy?

— « Chuyện của tôi càng dài, sự lao đao của tôi càng lớn », anh nói, tôi chỉ sợ kể ra làm mất thì giờ mà chỉ gợi sự khinh bỉ của các anh thôi.

— Không sao, xin anh cứ kể. Chúng tôi cố nhẫn nại.

— Chuyện xảy ra như vậy, anh bắt đầu kể, ngày ấy, có một lão lái buôn, ở Baghdad, (2) đến mời tôi sang nhà nếm một món ăn, cũng thứ món ăn này đây, và cứ lẻo đẻo theo tôi như một cái bóng, hay... một con chó chạy dính theo chân những người ở hang đá thuở xưa. Cho đến lúc tôi nhận lời. Khi tôi đã ưng thuận cùng đi với hắn lại nhà, hắn mới bắt đầu giờ khoa khen hỏi vợ hắn, nào người mà hắn dám hy sinh cả thân mình, và nhất là người có tài nấu bếp soạn cái món này cũng bao nhiêu công trình mà nàng đã bỏ phí trong khi nấu nướng. Hắn nói với tôi : « Ngài ơi, tôi chỉ mong ngài thấy vợ tôi lúc còn khoác ra ngoài quần áo một cái khăn làm việc đi từ chỗ này qua chỗ kia trong nhà, từ cái lò đến chỗ mấy cái nồi, và từ đây trở lại cái lò, phùng má thổi lửa, chính tay nàng đun cổ vào, trong khi khói sẽ cuộn lên, làm tối và bẩn cả mặt đẹp đẽ của nàng. Thật là một cảnh thê lương ! Tôi yêu nàng bởi vì... nàng yêu tôi. Sung sướng thay là kẻ nào được vợ mình yêu lại, và đem lại

1. - Truyền này viết từ 1000 năm, nên những tên thành phố hoặc tên bác Á-Rập lúc bấy giờ so với bây giờ đều khác hẳn, nhưng tôi tưởng cứ nên giữ nguyên văn, không dịch được.

2. - Bấy giờ là Bagdad.

TRUYỆN NGẮN Á-RẬP của BADPAL-ZAMAN AL-HAMADHANI

ÔNG TROC PHU

XUÂN THIÊN dịch

Badi' Al-Zaman Al-Hamadhani là một thi sĩ kiêm văn sĩ Á-Rập của thế kỷ thứ 10, thật đã không hổ với cái danh hiệu « Vinh Quang của thời đại » mà ai cũng công nhận. Một nhà đại văn hào, người đã ở một kỷ nguyên mới trong văn chương. Á-Rập Người có thể dịch một tập thơ Ba-ru-ra 1 ở Á-Rập, hoặc đôi vần xuôi ra văn thơ, văn thơ ra văn xuôi một cách dễ dàng. Truyền này là truyền ngắn nhất và hay nhất của người, ngụ một ý khôi hài « lấy phương » kin đố, đơn sơ và ý hơn nữa « bình dị ». Ông Michel N. Malcof, một văn sĩ Mỹ ở Syrie (một người hay khảo cứu đến Văn Chương Á-Đông cổ) đem truyện này dịch ra tiếng Anh, và để tựa bằng tiếng Pháp « Nouv. a-riches »

Lời chú thích của Pearl S. Buck

cho mình bạnh phác, nhất là khi nàng lại cùng với mình cùng một máu mủ; ấy vợ tôi là con cô con cậu với tôi và chúng tôi cùng ở một làng. Chúng tôi có những ông cậu ông chú; song lẽ nào còn thông minh hơn tôi lại thêm phần xinh đẹp ! »

Hắn ta kể lễ khen ngợi những đức tính quý báu của vợ hắn, cho đến lúc đầu tôi thấy như thế thì chúng tôi vừa đi gần đến nhà, hắn lại tiếp : « Ngài ạ, xóm này là xóm độc nhất vô nhị ở Baghdad và được tất cả những người cao quý tìm đến. Cả những bậc quý phái cũng ao ước ở đây, nhưng chỉ những người buôn bán mới được ở. Một xóm được hết thảy các xóm làng diêng biết tiếng như ngài biết, chẳng hạn. Nhà tôi lại đẹp nhất trong xóm, tóm lại một lời, là một hạt ngọc quý nhất trong một chuỗi ngọc. Ngài đã biết tôi phải tiêu phí mất bao nhiêu để sửa sang nó không? Nếu ngài không thể nói chắc chắn thì xin cứ thử đoán xem ? »

— « Tôi đoán : nhiều lắm » tôi trả lời.

— « Chao ôi ! Chỉ « nhiều lắm » mà thôi ư ? » hắn hỏi và buột miệng thờ dài : « Song nên khen ngợi người biết nhiều việc ! »

Chúng tôi sắp đến cổng. « Đây là nhà tôi, hẳn bảo. Ngài thử nghĩ cái cửa sổ này làm tôi phí mất bao nhiêu tiền ? Hơn cái « nhiều lắm » nữa kia. Ngài có ưa nó mang kiểu gì và hình vẽ chi không ? Ngài đã từng thấy cái nào như thế chẳng ? Xin ngài nhìn lại cái kiệu thật quá rườm rà. Ngài có nhận thấy cái khéo của tên thợ mộc khi chạm cái cửa lớn này không ? Xem ra hình như anh ta đã dùng cái « compas » mà làm thì phải. Ngài xem gỗ đây. Ngài tưởng anh thợ phải dùng bao nhiêu tấm ván ? Thật là những tấm gỗ trắc, không có lấy một đường nứt. Khế dựng đến nó đã rung lên như phim đàn và nếu đập đến,

tiếng reo sẽ vang ra khắp nhà. Gò này nguyên là của Ysac, con Moba-med làm, một người sành nghề và danh tiếng nhất trong vòng thợ làm cửa, tay chân thật quá lành lặn. người đầu có người lạ lùng ! Chúa Trời cũng nên giáng phúc cho anh ta ! Không bao giờ tôi muốn một người thợ khác làm cửa cho tôi. Ngài đem lại cái vòng trên năm ủa đây. Tôi mua của một tiệm tạp hóa, nơi chỉ bán toàn đồ hảo hạng mà chỉ mất có ba đồng *dinars*. Ngài lính có được bao nhiêu kim khoáng ròng trong ấy. Bấy lượng và tôi kỳ trở lại trong ấy. Xin ngài hãy nắm lấy và quay thử, gõ xem và xin xem kỹ lại. May mắn cho tôi làm mới mua được ngân ấy đồ, chỉ do nơi Imrac, người buôn đồ cổ. Tất cả các thứ hắn ta bán đều hảo hạng »

Lão lái buôn mở cửa, và chúng tôi vào hành lang. Hắn kêu lên : « Cầu trời phù hộ giữ gìn nhà này suốt đời cho tôi. Á, bây giờ xem nó rộng là bao ! Còn cái nền nữa ! Cầu cho tường nó đứng vững luôn và chắc chắn. Ngài hãy hỏi tôi làm thế nào tôi mua được nó, và làm sao tôi tranh nó cho đến lúc chiếm được. Chuyện như thế này. Nguyên trước tôi có một người láng giềng, — là chủ nhà này — một người rất giàu, có nhiều vàng đến nỗi không thể cần được cho hết. Người chết, tôi nghiệp, để lại một thằng con trai chỉ chực phá sản cái gia tài kia, trong những cuộc rượu chè chơi đời, và sướng. Lúc lâm vào cảnh ấy, tôi nó sẽ bán mất nhà trong một cơn không hoàng, và tôi sẽ mất toi một món hời. Và vì thế lúc ấy, quả thực tôi thấy sợ chết quá. Một hôm, tôi góp nhặt của cải, hàng hóa mà tôi không định bán, và mang cho bán đúng vào lúc hắn phải trả nợ. Hắn cứ tưởng tôi cho. Nhưng đã bắt hắn viết một tờ văn khế, và cứ để thời giờ trôi qua, không hỏi đến tiền bạc gì cả cho tới lúc hắn lại sa vào cảnh túng thiếu. Lúc bấy giờ tôi

DHANI
U
d ch

mới đời số quý kia. Hân van xin cho
khất lãn, và còn hỏi thêm đồ đạc
tiền của, tôi cũng cứ cho hân. Nhưng
lần này tôi làm một tờ đề áp nhà
hân và một mặt giấy hân cứ mượn
tôi, cho đến khi tôi hoàn toàn
chiếm lấy tòa nhà; ấy tôi cứ cho
minh là may mắn. Lại có một buổi
chiều khác, chẳng hạn, tôi đang
thiu thiu ngủ, bỗng có tiếng ai gọi
cửa. Tôi ra mở và thấy một người
đàn bà mang đến một tràng ngọc
đẹp cô vừa đẹp vừa rực rỡ mà bà
ta ưng bán. Tôi trả giá và mua lấy
để dành như không, và quả thực giá
ấy bởi quá, vì Chúa Trời muốn thế.
Tôi kể cho ngài nghe tất cả những
điều ấy một cách sơ lược tạm cho
ngài biết rằng tôi quả là một con
buồn lành lợi dường nào. Và xin
ngài biết cho rằng, sự may có thể
làm cho nước trào ra từ một tảng
đá. Ngài không thể tự dối mình được.
Những điều đã xảy ra hôm qua cũng
có thể cho rằng vừa mới xảy ra cơ
mà!

«Này ngài xem chiếc thảm này,
chính tôi mua trong một cuộc đấu
giá. Chiếc này nguyên xưa của
những nhà giàu có tận bên Euphrate
rồi bị cướp đi. Tôi đã đề ý kiếm
những đồ như thế từ lâu mà chưa
hề được gặp. Song thời gian luôn
sớm sáng mà không ai biết trước: nó
đem cho ta cái gì. May mắn quá,
một hôm, tôi qua tiệm nọ và thấy
thảm này bày ra bán, tôi bèn giá
một giá hạ và mua đợ. Ngài xem
kỹ những hoa tỉ mỉ và thảm dù là
dường nào, những hình vẽ, màu
sắc làm tăng vẻ đẹp biết bao.
Thật hiếm lắm mới có được một
chiếc như thế này. Ngài đã từng
nghe nói đến Iuran, người thợ dệt
thảm có tài chàng? Chính anh ta
dệt chiếc này, và hiện giờ con anh
ta kế nghiệp mà cũng coi cửa hàng
cũ. Chỉ có những chiếc được chọn
lựa, tốt nhất mới tìm thấy ở tiệm
anh, vậy nên ta cũng khá yên lòng
mà biết rằng ngoài anh ra không
còn ai có được. Người đi dạo
thường ban cho kẻ tín đồ nhiều lời
khuyến răn hữu ích, nhất là khi họ
cùng nghề bạn với người.»

—Nhưng chúng ta hãy quay về
món *madra* thôi. Có lẽ đã trưa
mất.

«Nhỏ!» hân gọi «Đem thau và
nước đây!» Tôi nghĩ thầm: «Ước
gì có một dịp gì xảy ra, thì tôi sẽ
trở ngay cái bữa ăn này!»

Thằng nhỏ lại gần, lão lái bắt
đầu nói tiếp: «Ngài hay nhìn thằng
bé này. Nó là dân La-mã chính tông
đấy, nhưng rồi bị bán đi Iraq. Vào
đấy, nhỏ Đờ mũ ra, chia chân ra
xem nào; xắn ống tay áo lên và
mím cười đi. Rồi, đi lui đi tới thử.
Chắc ngài sẽ hỏi tôi mua hân ở đâu.
Vâng, chính Abu Iobas chuộc hân
của một kẻ buôn tôi mọi. Đem thau
đó, nhỏ Rồi vào mang bình ra đây.»

Thằng nhỏ vừa đặt thau xuống,
lão lái ta đã vỗ lấy. Hân vừa xoay
trở cái thau, mắt trở nhòa, vừa co
tay búng khê một cái và nói: «Đấy,
ngài hân nghe tiếng kim khí này, và

thấy màu sắc của nó. Thật như một
ngọn lửa hừng hoặc một khối vàng.
Một người thợ xảo nhất ở Iraq làm
nó bằng kim khoáng của thành
Damash và chắc rằng đó không
phải là một chuyện thường. Đấy,
là đồ của vua chúa dùng ngày xưa.
Ngài hãy ngắm lại cái công phu
chạm trổ này, chắc phải hỏi tôi
mua ở đâu. Tôi mua thau này tận
cái hồi đời kếm lung lăm, và quả
thật là nhờ một dịp rất tốt, tôi mới
có cái kho báu này. À, nhỏ, đưa
bình đây. Ngài xem cho. Bình làm
toàn một khối nguyên. Cho đến cái
miệng cũng đúc một phiến. Cối có
độc chiếc bình này mới đi đời đợ:
với chiếc thau kia, và hai thứ chỉ có

người đàn bà nào dùng chủ mắt
mình: có những đồ riêng cho những
người đặc biệt. À, nhỏ, đem đĩa
đồ ăn lên chứ. Chúng ta ăn muộn
quá. Có lẽ tôi bép xép nhiều lắm
nhỉ?»

Cái đĩa nọ vừa bưng lên, anh
chàng đã cong ngón tay lại gõ, và
nhe răng ra cắn, mà bảo thêm
«Thật cái thành Bagdad này là một
nơi lớn lao quá, những đồ làm ở
đây cũng đẹp biết bao! Bọn thợ của
chúng ta khéo thật! Đấy, ngài có
xem thấy đĩa này chứ. Hãy sờ cho
biết nó dày là dường nào, thế mà
nhẹ biết mấy, và còn cái kiểu mới
đẹp sao!»

— Đẹp thật! tôi đáp. Nhưng



ở trong một cái nhà như thế này, và
biết được giá trị nó hóa chỉ một
người khách như ngài đây! Rót
nước vào, nhỏ, đến giờ dùng bữa
thôi. Ngài hãy xem nước trong là
bao, lỏng lẻo khác nào đôi mắt
mèo, sáng như một que thủy tinh.
Người ta đem nước này tận sông
Euphrate và sau khi đã lọc kỹ lại
suốt một đêm, mới dùng đến. Bởi
thế nó nhấp nhánh như ngọn lửa
một cây nến và sáng tựa như những
hạt lệ Song, nói cho cùng, chính
cái đồ đựng mới có thể làm cho
nước ấy trong và ngọt, như thế chứ
cái đồ đỡ ở dưới thì có ăn thua gì.

«Còn chiếc khăn này nữa, ngài
vừa xem nó và chắc sẽ hỏi tôi «lịch
sử» của nó. Nguyên tôi mua thứ
hàng này, đợ có bảy thước, dệt
tận Zourghan. Cũng may cho tôi
mới đi qua thành ấy. Nhà tôi có thể
dùng một lúc hai mươi thước để
chỉ may một cái áo khoác, cũng như
dùng một vài thước may cái khăn
cheàng mặt. Còn tôi, chỉ có thể vót
lại có một miếng mà ngài thấy đây,
tôi đem ngay cho một tay thợ gò
và cắt đi định chỉ để cho khách sang
trọng và đáng kính dùng mà thôi,
khăn này chưa hề bị những bàn tay
nhớp nhúa của bọn Bédovins mó
đến, cũng chưa bao giờ có một

cùng tên phụ hấp. Rồi đến củi, đống
ở đâu; chất lại phơi khô cách nào.
Muối để làm bánh kia là thứ muối
gì, và trước đó những ai dùng. Còn
thứ nhỏ nào đã để rỗng làm đăm;
lúc ép và lúc chưng lọc, thế nào,
và anh chàng phải trả bao nhiêu
tiền để tận được một bình. Lại
những món rau; trồng ở vườn nào,
người ta thái rửa cách nào, lật tĩa
làm sao. Và đến cái món *madira*
kia phải làm ra sao; trong ấy phải
dùng thối chi, và nấu trong nồi
nào; lửa cháy ra sao; và cổ đun
trước kia mọc cách nào, và phải
đun làm sao cho khéo để nấu nước
chấm. Thật là một điều khó khăn
đề... kết luận một câu chuyện không
hề dứt được!

Tôi bèn quả quyết đứng dậy. Hân
hỏi tôi: «Làm sao thế?» Tôi đáp —
«Tôi có chuyện riêng» — «Có lẽ ngài
thích một gian phòng tắm! hân
kêu lên. Tôi có một cái đẹp đám
chấp cả lâu đài của một hoàng tử.
Trên là gương, dưới thêm lát cang
thạch vẽ với khéo léo, tường xung
quanh láng cho đến nỗi con kiến
cũng có thể trượt xuống, thậm chí
con ruồi cũng trơn té trên thềm
được. Cửa thì bằng gỗ mun, bản lề
bằng gỗ trắc với ngà voi, ráp lại
với nhau bằng cách khéo léo vô
cùng. Ăn ở một nơi như thế có lẽ
tận lắm chứ!»

— «Anh đến đây mà ăn» tôi trả
lời. Thật là một hoàn cảnh hoàn
toàn không thể ngờ trước. Vượt qua
cửa, tôi ù té chạy. Trong lúc ấy hân
đuổi theo gọi ầm lên. «Ồ ông bạn,
ông còn quên món *madira*!»

Lũ trẻ chơi ngoài đường, nghe
thấy tiếng là tên tôi nên cũng bắt
chước réo lên om xòm. Tức quá, tôi
lượn một hòn đá và ném lại phía
chúng, nhưng rùi lại va vào chiếc
khăn một khách qua đường và đập
bể đầu ông ta! Chúng xúm lại
nắm lấy cổ tôi, và lấy gậy, guốc bõ
lên mình như mưa rào. Từ chỗ đó,
tôi bị điệu vào tù, và bị cầm trong
lao tới hai năm. Từ đấy, tôi thể
rằng suốt đời tôi sẽ không bao giờ
rồi đến món ăn ấy.

Phan xuân Thiện dịch
(Theo bản chữ Anh của Michel N. Maool)

Truyện ngắn «MỘT ĐIỀU KỂ»
của Trần-Tiêu
và một lẽ riêng không đang đợc

Sách Mỹ Thuật Đời Nay

1

LỬA THIÊNG

của HUY-CẬN
in hai màu

Sẽ dành cho bạn gần s'ch đẹp những bản in lên nhiều thứ
giấy quý trong đó có giấy IMPERIAL ANNAVA A LA CUVE

SÁCH LỬA THIÊNG DO HỌA SĨ TÔ-NGỌC-VÂN TRINH BAY
SẼ LÀ MỘT CÔNG TRÌNH MỸ THUẬT QUÝ GIÁ

Đường đi

CHÚNG tôi đã chơi chợ Tết và chợ phiên. Nhưng đó đều là chợ trần, tanh tươi mùi thịt cá, hôi hám mùi thịt người. Nay nhân tiết xuân ấm áp, hương xuân phảng phất trong không, nhựa xuân hồng bột trong lòng, chúng tôi cao hứng rủ nhau đi chơi chợ trời một phen.

Và hôm 18 tháng ba tây mới rồi chúng tôi đã lên Chợ Trời, trên ngọn núi Thầy, bằng... ô tô — hai chiếc ô tô máy nổ rất hùng của hai bạn Hoàng Đạo và Như Tiếp, do hai bạn lái lái, tay lái cũng rất hùng. Đi chợ trời, đường thiên san vạn thủy, ngoắt ngoéo hiem nghèo, chứ có phải tầm thường đâu! Chỉ non tay lái một tí là chết dễ như bữa!

Kề tay lái thì cổ nhiên không non rồi, chỉ phải cái díp xe hơi non một tí thôi: trên con đường đất vào chùa ai nấy đều bị sóc, bị lác, bị dân xương thịt. Nhưng cũng đến nơi được, thế là may lắm rồi.

Trước khi tới chợ trời, chúng tôi phải qua một cái chợ trần, người họp đông quá khiến chúng tôi đi chậm lại và hai anh Luyện, Tiếp phải thay nhau xuống quay máy liên liền, vì xe các anh chỉ quen xông pha « đường trường » chứ hề bắt nó đi chậm là y như nó giờ què ý ạch, bất khâm.

Rồi ô tô, chúng tôi dùng chân leo tới chùa trên. Chùa ở lưng chừng núi, đường lên cũng chã khó khăn lắm. Thỉnh thoảng chúng tôi dừng lại ngắm xuống, và có vẻ kiêu hãnh rằng mình đã lên cao. Những mái chùa ở ven chân núi qua cảnh đại già cổ, mốc thếch phảng phất giống những nét vẽ trong một bức thủy họa tàu. Đứng trên trông xuống bao giờ cảnh cũng tầu, anh Luyện bình phẩm.

Sư văn sĩ

Vào chùa trên, chúng tôi lưu ý ngay đến một điều: sự cụ Như Tùng chủ trì chùa Thầy là một văn sĩ thông ba thứ chữ: Nho, Pháp và cả Nam. Chúng tôi thấy nhau nhân viết, đục trên biển gỗ, trên vách đá, trên tường với những tác phẩm của sự cụ, lời văn thống thiết, bị ai khiến chúng tôi phải... mỉm cười. Tôi có nhớ một câu Pháp văn, xin chép ra đây để đọc giả cùng thưởng thức: «... des os que les pèlerins foulent aux pieds et cassent même » Dưới ký:

CABINET D'ARCHITECTE
 NGUYỄN - CAO - LUYỄN
 HOANG - NHƯ - TIẾP
 NGUYỄN - GIA - BỨC
 Angle Rues Richaud et
 Borgnis Desbordes — Hanoi
 TÉL. 878

CHỢ TRỜI

DU KÝ VUI của KHÁI HUNG

Như-Tùng, bonze en chef

Hang Thánh hóa

Không rõ hang Thánh hóa thời nào Xuân Hương, thì:

*Lượn đà cỏ leo sờ rậm rạp,
Lách khe nước rỉ mó lam nham*

như thế nào, chứ ngày nay, chúng tôi chỉ thấy một con đường lát gạch bát tràng, và cái bề con hươg giọt



nước rỉ, mó chẳng lam nham nữa. Còn lượn đà thì bị những bài thơ, bài phú của các ông nghề, ông cử khoa đậu, khoa mào mặc kiu mất cả sự trần trường, sự rậm rạp thiên nhiên.

Chợt nghĩ tới hai câu luận của bài thơ Xuân-Hương, tôi liền rủ Tú Mỡ cùng vào bay yết sự cụ, đề tiền thề xem rõ mặt bậc văn sĩ tu hành. Nhưng nào đâu còn như xưa:

*Một sư đầu trọc ngồi khua mõ
Hai hều lưng tròn đứng giữ am?*

Sự cụ chỉ bệ vệ ngồi trên sập, thò đầu qua cửa sổ để nhận lấy cái chào của chúng tôi.

Chợ trời

Trước khi ăn uống, chúng tôi lên chơi chợ trời.

Nhất Linh bàn nếu gặp tiên sẽ mời xuống cùng chén rượu bồ-đào nhắm với gà quay. Tôi thêm:

— Để thường bác Tân-Đà cũng có ở đây, chúng ta sẽ nhờ bác giới thiệu với chư tiên.

Nhưng sau hơn một lăm phút khó nhọc leo trèo, chúng tôi đến một ngọn núi lờm chờm những đá nhọn, tua tủa những lá sắc dứa đại. Và ở giữa một khoảng vắng nhỏ bằng mặt cái bàn, — nơi chư tiên « thưởng » xuống

dành cờ! — người ta xây một cái mốc bằng xi-măng, cái mốc của số lục lộ. Đó là tất cả chợ trời, cái chợ trời mà cô Xuân Hương yêu dấu của chúng ta đã lên chơi và đã để vịnh:

*Hóa công xây đắp biệt bao đời,
Nợ cảnh Sai-Sơn có chợ trời.
Buổi sớm gió đưa, trưa nắng đón,
Ban chiều mây hợp, tối trăng chơi.
Bầy hồng hoa quả tư trua sẵn,
Mở phố giang sơn bốn mặt ngồi.
Bán lợi buôn danh, nao những kẻ,
Chả lên mặc cả một đôi lời!*

Chẳng rõ có ai bán lợi mua danh lên đây không, nhưng bác Tân-Đà thấy ở hạ giới vẫn rề như bèo đã một lâu kiu kịt gánh thơ lên bán chợ trời. May mà đó chỉ là một giấc mộng. Chứ nếu là sự thực, thì thất vọng đến thừa nào người!

Chúng bị cái không-khi tiên gọi nguôn cảm hứng, Hoàng Đạo cất tiếng ngâm:

*Tưởng tượng hôm nay tới chợ trời,
Đánh cờ, uống rượu với tiên chơi.*

Rồi ngừng bật: nguôn cảm hứng chỉ chảy được tới đó. Nhưng đã có thi sĩ Tú Mỡ nổi điều thành một bài thơ thất ngôn thập nhị cú:



LÊN CHƠI CHỢ TRỜI

*Tưởng tượng hôm nay tới chợ trời,
Đánh cờ uống rượu với tiên chơi.
Treo đeo khắp khềnh chân trầy trột,
Leo gộc quanh co gối mỏi rời.
Chợ họp: lỏ nhỏ toàn những đá.
Hang bày: lửn lửn rất các gai.
Cờ tiên nào thấy bán đấu nhẽ?
Lục lộ còn tra cột đó thôi!*

*Ngán nỗi người tiên đều mất mặt,
Bực mình khách tục bỏ hôi tai
Thời danh kéo xuống trần gian vậy
Cơm năm, gà quay, chén thành thời...*

Tiên

Và chúng tôi kéo xuống trần gian. Chúng tôi giải khăn lên cổ, bày món ăn ra khăn, rót rượu ra cốc, rồi làm cái việc rất thần... tiên, việc ăn uống.

Ngà ngà say, tôi hỏi đùa mây trắng bé dẫn đường:

— Các em có thấy tiên xuống núi bao giờ không?

Một đứa cười hóm hỉnh trả lời: — Tiên có xuống nữa thì mình nhìn thấy sao được?

— Vậy em chỉ nhìn thấy người đến đây? Có cả còn gái nữa chứ?

Nó vui vẻ thuật cho chúng tôi nghe những bữa tiệc âm y của người Pháp ở miêng đất vương chúng tôi đương ngộ ăn:

— Ấy xong người ta vận máy hát và nhảy dăm.

Hết chuyện người Pháp đến chuyện người Nam, chuyện một cặp trai gái lên thăm chùa rồi chừag thấy mình bỗng hóa thành tiên, đưa nhau ra đồ tình tự, tình tự một cách quá thân mật đến nỗi thăng bé phải chạy đi mách sư bác tử, can thiệp.

Bất tử

Hai thằng bé chuyện vui quá. Chúng nó đều là nghệ sĩ non cá, hay ít ra cũng là bạn dẫn đường của nghệ sĩ. Chúng nó luôn luôn đọc đến những tên rất quen thuộc: cậu Văn, cậu Tri, cậu Nhị, cậu Cung, cậu Trụ, ông Nam Sơn và cả ông I... nữa. Chúng nói « ông I... » nghe thân mật quá tưởng như chúng là học trò yếu mèn của ông giáo người Pháp. Nhờ chúng, những cái tên lớn lao kia sẽ mãi mãi lưu truyền lại hậu thế, sau khi những bài thơ, bài phú trên sườn hang Thánh hóa nét khắc đã mờ, vì

*Trăm năm bia đá thì mòn,
Nghìn năm bia miệng hãy còn trơ trơ.*

Thế là các họa sĩ bỗng đứng sẽ trở nên bất tử.

Tôi có ý nghĩa zy. Và mỉm cười tôi giới thiệu từng tên trong họ chúng tôi với hai đứa trẻ dẫn đường. Chúng chăm chú nhận học thuộc những cái tên mà có lẽ chúng cho là rất ngộ nghĩnh. Rồi mấy hôm sau biết dần chúng nó không khoe với khách thập phương: « Hôm nọ cậu Nhất Linh, cậu Hoàng Đạo, cậu Khai Hưng, cậu Huy Cận, cậu Luyện, cậu Tiếp uống rượu ở đây. Ấy xong, cậu Nhất Linh và cậu Hoàng Đạo có thổi ống tiêu và ống địch ».

Thế là chúng tôi cũng sẽ bất tử cả.

KHÁI-HUNG

Gọi là đề an ủi.

— Ấy thế là hai chúng mình đánh...
— Nhưng số của anh còn trúng được một, hai con... chứ năm con số trong vé của tôi không trúng lấy một gọi là đề an ủi.

Bạn « độc » nhất

— Thằng Tắc là bạn « độc nhất » của tao ở trên đời.

— Thế mà mày vẫn còn giao du với nó à?

Làm theo.

CON — U ơi, bao nhiêu kiến vàng vào sanh thị bỏ đấy.

Của N. C. Chúc



MẸ — Thế mày đã làm cho kiến ra chưa?

— Đủ, con làm theo a đố... đầu tấy vào lỗ kiến hôm nọ, a!

Ăn đứt.

VỢ — Mày phải biết, tao thế này đã con nào ăn đứt được chưa, mà mày chề tao xấu...

CHỒNG — Mày thử lên... Bách-thú

vào chướng hồ xem... con hồ nó có ăn đứt được không nào?

Nội tình.

A — Ngoại tình là thế nào, nhỉ?

B — Ngoại tình là có vợ hay có chồng rồi mà còn đi phải lòng người ngoài.

A — Thế có vợ hay có chồng rồi mà đi phải lòng người trong nhà là... « nội tình » chứ gì!

Tình bè bạn.

THÂN — Mày thì (tray), tao nghĩ buồn quá.

SỖ (cảm động) — Cảm ơn anh lắm lắm.

THÂN — Giá mà mày đã có phải leo đã được một bữa phở xo nhè và một chầu « cinema » mà mày đã hứa với tao hôm 22 mai không nhỉ?

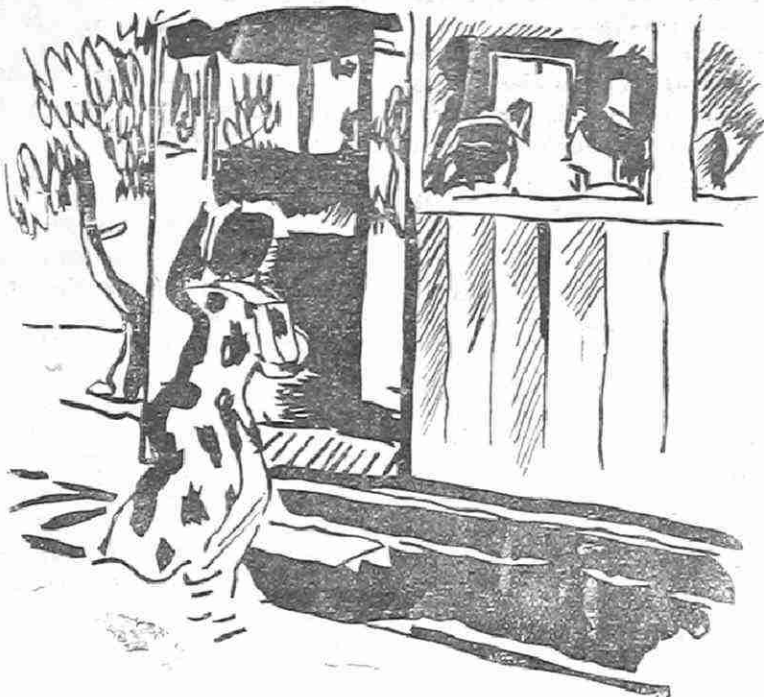
Mùi trường giả

A — Bài văn này xác tựa mùi trường giả. Anh hãy đọc mà xem.

B — Mày hôm nọ tôi ngạt mũi, đã có đọc cũng không nghĩ thấy mùi gì được.

MÁCH THUỐC

TRUYỆN VUI của LÊTA



XE điện đổ, rồi xe lại chạy. Một người thiếu phụ mới lên, bước vào trong toa. Cô người ấy buộc một tấm khăn to đeo lẳng cẳng tay phải: bàn tay của người thiếu phụ sưng lên trông rất ghê sợ. Hành khách chần chú nhìn và thì thầm.

MỘT NGƯỜI HÀNH KHÁCH — Xưng đến như thế chắc đau lắm đấy.

NGƯỜI NGỒI CẠNH — Đủ dành.

MỘT NGƯỜI KHÁC — Lên đình phải không?

NG. NGỒI CẠNH — Ủ, lên đầu danh, nhức lắm đấy nhỉ?

MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ CÓ TUỔI — Không phải lên đầu danh, có ấy lên cẳng của đấy. Đau lắm. Năm kia tôi có con bé em cũng lên cẳng của như thế, đau nhức không ăn không ngủ được.

NG. ĐÀN BÀ ĐỐI DIỆN — Lên cẳng của thì không gì bằng thuốc cao nhà Hỏa. Mua độ ba, bốn lá về dán là nó dẹt đi ngay.

BÀ CÓ TUỔI — Tay sưng đến thế thì khó lòng dẹt được.

BÀ ĐỐI DIỆN — Không! cứ dán cao nhà Hỏa là dẹt đấy. Cao ấy tốt lắm, lên đình độc, lên đầu gối ông voi, hay đến hậu bối cũng tiêu hết... Thuốc cao nhà Hỏa đã có tiếng.

BÀ CÓ TUỔI — Nhọt mới nhú dán cao thì vẫn khỏi, nhưng dùng này có ấy lên cẳng của cơ mà. Thuốc cao chữa sao khỏi được cẳng của?

B. Đ. D. — Thế mà khỏi mới tài chứ! Có cứ lên mua độ một hào thôi. Chả hôm là dẹt.

B. C. T. — Không thể dẹt, được. Mà cò dẹt nó cũng chạy vào độc lắm. Tay đã sưng đến thế thì có dẹt thuốc của ông lang Múc Hà-dông là hơn cả. Chỉ hai hôm là nung mũ rồi vỡ ngay.

B. Đ. D. — Ông lang Múc Hà-dông ai còn lạ gì. Chỉ có một món dẹt rồi nặn, đau chết người đi được mà thành sẹo thành tật cũng nên.

B. C. T. — Không a, bà làm đấy. Một trăm cái bàn tay lên cẳng của, ông ta chữa khỏi cả một trăm. Có người sưng đã tưởng què, thế mà chỉ buộc thuốc có hai lần là khỏi.

B. Đ. D. — Ấy nói thì vẫn dễ thế. Có cứ nghe lời mua thuốc cao nhà Hỏa mà dán.

B. C. T. — Lên cẳng của mà dán thuốc cao! Từ thừa cha sinh mẹ đẻ bấy giờ tôi mới thấy người ta chữa như thế là một.

B. Đ. D. — Còn hơn là mua thuốc ông lang Múc về mà vớt đi!

B. C. T. — Sao lại vớt đi! Câu chuyện bắt đầu đến chỗ găng thì xe lại đổ. Một bác nhà quê lên vừa ngồi vào chỗ đã chú ý đến cái tay đau của người thiếu phụ.

BÁC NHÀ QUÊ — Ủi dái! tay có sưng to nhè. Lên cẳng của rồi đấy mà.

BÀ CÓ TUỔI — Lên cẳng của đã gần nung mũ. Tôi bảo chỉ dùng thuốc ông lang Múc Hà-dông là nó vỡ ngay.

BÀ ĐỐI DIỆN — Việc gì phải cho nó vỡ... Dán thuốc cao tan cao dẹt là khỏi, chứ tội gì mà...

BÁC NHÀ QUÊ — Lên cẳng của thì không gì bằng chữa mẹo... Hai người đàn bà cùng nhìn bác nhà quê bằng đôi mắt đầy vẻ hiềm khích.

B. N. Q. — Có về tìm lấy thứ của cẳng thực to, rồi lấy cẳng nó mà nhè.

B. C. T. — Chọc vỡ chỗ đau ra ấy à?
B. Đ. D. (cười gằn) — Mà lấy cẳng của để chọc?
B. N. Q. — Phải. Nhè nó ra rồi nặn hết mũ. Rồi rửa của ra lấy bã đắp

lên là khỏi. Tức khắc hai người đàn bà nhìn chằm chằm vào nhau và hợp lực công kích kẻ thù mới.

B. C. T. — Chữa cẳng của mà lại dẹt bả của thì tôi cũng đến chết bỏ mẹ tôi!

B. Đ. D. (cười hường trơ) — Mà lại chọc cẳng của cho nó vỡ mũ nữa?
B. C. T. (cười chế riển) — Chết! chết! chữa mẹo với chữa mẹo!
B. Đ. D. — Chữa dề lấy què!

Bác nhà quê chịu thua liền. Bác ngồi yên lặng trước sự công kích của hai sức mạnh đồng minh.

Thằng được kẻ thù chung rồi, hai bà lại trở về cuộc chiến đấu hổ giở.

BÀ ĐỐI DIỆN — Đời thừa nhà ai, chữa cẳng của lại dẹt bả của với dẹt thuốc nang mũ!

BÀ CÓ TUỔI — Không dẹt thuốc thì dề thường đợi cho nó khỏi được chắc?
B. Đ. D. — Không tự nhiên khỏi cũng có cách làm cho nó khỏi, chứ

chữa nhọt mà phải đợi cho vỡ rồi, đợi phải nặn thì chữa làm gì?

B. C. T. — Phải, còn thuốc cao của bà thì...

B. Đ. D. — Ô hay! sao lại thuốc cao của tôi? Tôi thấy cơ ấy đau tôi làm ơn mách cho thuốc hay... chứ tôi có phải đi tìm quảng cáo thuốc cho ông lang như người ta đấy.

B. C. T. — Bà này ăn nói lạ chưa? Như người ta là như ai? Dề thường bà bảo tôi rao hàng cho ông lang Múc đấy hẳn?

B. Đ. D. — Không a, bà không rao hàng cho ông lang Múc đâu a. Bà chỉ khoe thuốc võ mủ của ông gầy mà thôi.

B. C. T. — Việc gì tôi khoe? Tôi quen thuốc gì với ông ta... chẳng qua thấy cơ ấy đau thì báo dùm... Chưa chi bà đã sợ người ta cướp mất khách.

B. Đ. D. — Khách nào mà cướp? Mà ai cướp của ai? Rõ khéo cái nhai bà này Già cả, người ta nể lại không muốn cho người ta nể.

B. C. T. — Ai khiến ai phải nể? Mà không nể thì đã làm gì được ai nào?
B. Đ. D. — Bà bảo không làm gì được ấy à? Bà định lòi thối với tôi hay sao? Bà tưởng tôi sợ cái mặt bà hay sao?

B. C. T. — Bà định xưng xỏ với tôi chặc... Có xem đấy! bà ấy ăn nói thế đấy... Rõ...

B. Đ. D. — Rõ, rõ thế nào? Tôi mách thuốc là mách cho cơ ấy chữa, là muốn giúp cơ ấy, chứ cái ngữ bà...
B. C. T. — Ngữ bà làm sao? Ngữ bà làm sao? Ngữ bà làm sao?!

Sắp sinh chuyện to, bỗng một người hành khách mặc áo phục, ngồi đọc báo gần đấy, đứng dậy nhả nhặn nói.

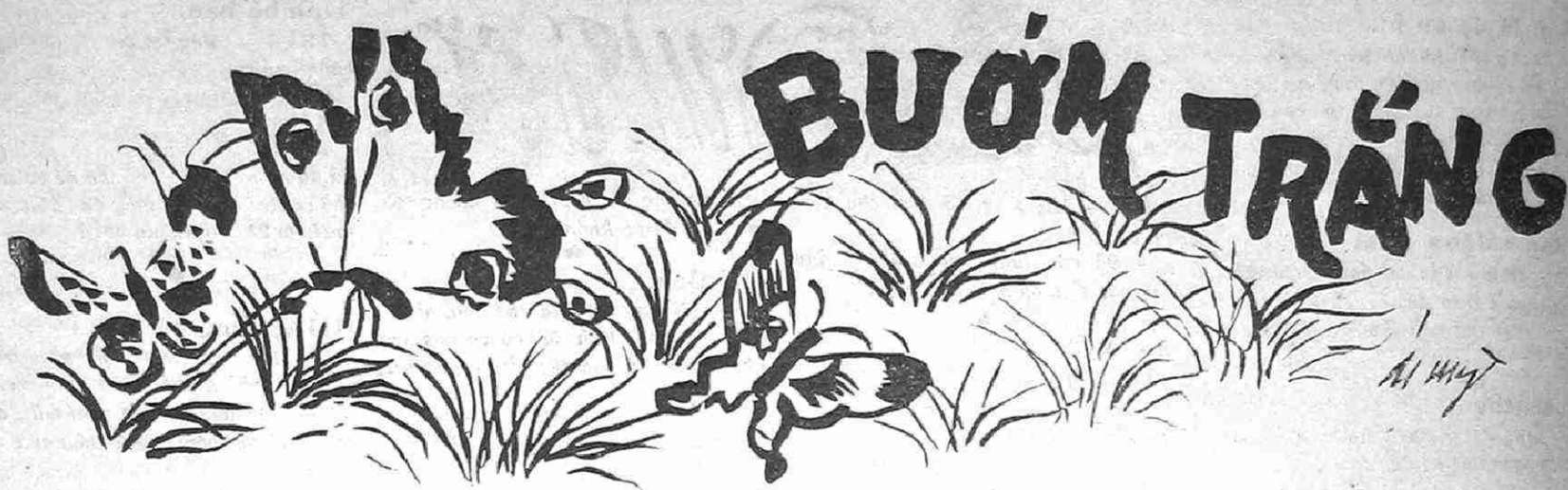
NGƯỜI ÁU PHỤC — Xin lỗi hai bà, cho tôi nói...
HAI BÀ — Chả dám, ông bảo gì?
NG. ÁU PHỤC — Hai bà muốn mách thuốc cò đau tay phải không a?
HAI BÀ — Phải.

NG. ÁU PHỤC — Hai bà cùng muốn cho cơ ấy tìm được thuốc hay dề chóng khỏi?
HAI BÀ — Phải.

NG. ÁU PHỤC — Vì thế nên hai bà chịu khó bệnh vực thủ thuốc n. in h đã biết...
HAI BÀ — Chính thế đấy a.

NG. ÁU PHỤC — Hai bà đều có lòng tốt cả. Nhưng quên ảng mắt một điều: có đau tay xuống xe đã lâu. Xưởng xe dề đã đến hai mươi phút.

Lêta



CHƯƠNG III

TRUYỆN DÀI của 'NHẬT-LINH'

TRƯƠNG dừng lại nhìn cái biển đồng treo ở cửa, đề :
Bác-sĩ TRẦN-ĐÌNH CHUYỀN
Chuyên trị bệnh đau phổi và đau tim.

Chàng đưa mắt tìm cái chuông bấm tuy đã biết rằng mình không vào. Đến nơi Trương mới thấy hồi thây thuốc như vậy không ích lợi gì Chàng tự bảo :

— Nhất là hồi thế để làm gì mới được chứ.

Nhưng cái cơ chính mà Trương không muốn tự thú là chàng sợ sự thực. Biết đâu lời thầy thuốc lại không nói đúng sự thực vì chính chàng, chàng đã tìm ra cách để bắt buộc thầy thuốc phải nói rõ sự thực; đã cùng Chuyền ở trọ học mấy năm nên Trương biết tính Chuyền bộp chộp và thẳng thắn, chắc Chuyền sẽ bị chàng cho vào trong. Chàng mỉm cười, quay nhìn ra đường, toan đi thì vừa lúc đó trời bắt đầu đổ mưa rào. Trương đứng sát vào tường để tránh mưa ngay cạnh chỗ bấm chuông. Chàng tắc lưỡi ăn mạnh vào khay bấm một hồi lâu, ngẫm nghĩ :

— Ta cứ vào, không dùng mưa gì cả vậy, mặc cho Chuyền khám bệnh.

Bồi ra đưa chàng vào ngồi ở phòng khách. Trương với một cuốn tạp chí về y học, giở vài trang nhưng không đọc, đưa mắt nhìn quanh. Căn phòng khách mờ mờ tối, những bức màn màu nâu nhạt. Trương thấy nhuộm một vẻ buồn âm u như ở ngoài thế giới người đời.

Ở góc buồng, cạnh cửa sổ có đề một bình sứ cắm mười bông cầm trướng vàng trắng lẫn đỏ, cuống dài rũ xòe ra như một cái đuôi công. Máy bông hoa trong bóng âm thầm gọi chàng nghĩ đến những cái vui của cuộc đời nở ở những nơi khác.

Một bông cầm trướng trắng gió lọt vào làm rung động như một cánh bướm. Tưởng đến một ngày đã xa lắm — chàng đứng nhìn những con bướm trắng bay trên một luống cải

lấm tấm hoa vàng, và nhớ lại cả cái ngạc nhiên của mình khi nhìn cảnh rất thường ấy. Hình như hôm đó chàng nghĩ ra được một ý tưởng gì và chỉ sự nhớ là hôm đó Chuyền cũng có đi với chàng...

Tiếng cửa mở và tiếng người nói làm Trương giật mình bỏ cuốn tạp chí xuống bàn và quay nhìn vào Chuyền bắt tay người khách rồi tiến đến phía Trương :

— Anh đợi đã lâu chưa? Độ này ra sao?

Trương đáp :

— Không ra sao thì mới phải tìm đến anh. Gặp anh tức là không vui gì.

Chuyền cười, để lộ cả hàm răng và lợi ở phía trên. Trương nhớ đến một câu nói đùa Chuyền ngày trước :

— Anh này có gì kia thì để cả ra lợi.

Chàng nghiêm trang trả lời :

— Anh xem hộ tôi hai cái phổi. Hình như, anh có máy chiếu điện?

— Có, anh vào đây, nhưng anh đừng lo, không sao mà.

Trương vừa đi theo vừa nói :

— Anh chưa xem mà đã nói không sao. Đến lúc không sao thật, anh nói cũng không ai tin nữa.

Chuyền nói :

— Nghĩa là tôi muốn nói anh đừng lo. Lo là có hại. Chữa là làm cho người ốm bớt lo.

Trương đã định để mặc cho Chuyền xem, nhưng câu nói sau cùng của Chuyền như xô giục chàng đừng đến cái mưu của mình nghĩ được. Tuy vậy chàng cũng chưa quyết định hẳn.

Chiếu điện đã nhiều lần rồi nên Trương thần nhiên như không. Chuyền nhìn chăm chú vào ngực chàng, thỉnh thoảng lại hừ một tiếng, mừ Chuyền cau lại, môi cong lên để bỏ cả lợi như lúc cười. Trương không biết là Chuyền vì chú ý nên có cái dáng mặt ấy hay vì hồi hoảng không ngờ bệnh chàng



lại nặng đến thế. Trương hỏi giọng đùa :

— Thế nào anh, đã chết chưa?

Chuyền giơ tay ra hiệu không muốn cho Trương làm mình đáng trị :

— Gượm anh, bầy thong thả.

Trương không giữ nổi mỉm cười vì nghe câu đáp của Chuyền. Chàng lại nói :

— Phải, thong thả rồi hãy chết, đi đâu mà vội.

Đến lúc ấy, Trương nhất quyết dùng cái mưu của mình để biết rõ sự thực. Chuyền bật đèn lên. Không đợi cho Chuyền bắt đầu, chàng nói luôn, nét mặt buồn rầu :

— Anh đừng đau tôi nhé! Trước khi đến với anh, tôi đã chữa khắp mặt đóc tờ rồi. Anh không biết chứ tôi lao đã hơn rằm nay. Cái chết thì tôi đã cầm chắc rồi, không phân vân gì nữa.

Chuyền giơ tay, nói :

— Ô! anh không lo, anh đừng lo...

Trương ngắt lời :

— Anh để tôi nói đã. Tôi không ham sống mà tôi cũng không sợ cái chết đến. Nhưng tôi có một việc rất quan trọng đối với tôi mà tôi cần phải quyết, cần phải thu xếp trước khi chết. Anh bảo thực, liệu tôi còn sống được hai tháng nữa không? Tôi chỉ cần hai tháng là thu xếp xong việc ấy. Anh nói thật: tôi còn hy vọng sống được vài tháng nữa chứ? Tôi chỉ lo và lo mà thôi.

Chuyền nói :

— Phải thì không ngại làm. Nhưng tôi, tôi sợ cho quá tim của anh...

Trương tái hẳn mặt lại. Chàng không bao giờ nghĩ đến quả tim của chàng cả; đã nhều lần chàng được nghe nói đến cái nguy hiểm của bệnh đau tim; chết để như không, mà chết lúc nào không biết. Có người đương cầm thìa canh giơ lên mới chưa kịp ăn đã gục xuống chết.

Chuyền thấy cần phải giãi nghĩa thêm.

— Tôi muốn nói đến phổi. Anh có ảnh hưởng đến quả tim...

Nhưng thực ra chàng muốn nói là khi ốm lao nặng, thường chết là vì quá tìm yếu quá. Chàng không nói rõ thành câu nói của chàng không có nghĩa lý gì. Nhưng chàng không quan tâm lắm vì Trương khó lòng biết được là sai.

Chàng nói tiếp :

— Anh đừng lo vội... Anh còn chán thì giờ mà lo liệu việc của anh. Phải ấy và tìm ấy cũng còn được một rằm nữa là ít.

Thực ra Chuyên nghĩ :

— Bệnh phổi của Trương nếu không có một sự gì bất ngờ thì trong vòng một năm nữa sẽ làm nguy đến tính mệnh. Có lẽ sớm hơn nữa, nhưng điều đó thì không dám chắc.

Chuyên đã mắc lừa Trương ; đối với một người ốm khác không bao giờ chàng dám nói thật như vậy : lần này chàng nói ra vì yên trí là để an ủi một người tưởng mình gần đến ngày chết.

Trương không hỏi thêm gì cả. Chàng đã biết rõ sự thực như ý chàng muốn ; những câu dặn dò của Chuyên chàng không để ý nghe đến nữa. Chàng chỉ muốn đi ra thật mau.

Chuyên đứng lên tiễn Trương và chàng bắt đầu thấy hơi đã lờ lờ. Chàng đứng lại ở phòng khách nói vớt vát lại mấy câu mong an ủi Trương :

— Anh đừng lo...

Trương thấy nóng ở hai tai ; nghe mãi mấy tiếng « anh đừng lo » chàng đã phát cáu toan nói, nhưng biết là sẽ nói những câu rở rại, chàng lại thôi. Mắt chàng tự nhiên nhìn vào mấy bông hoa cắm tường và hình ảnh những con bướm bay trong nắng một ngày chủ nhật đã xa xôi lại hiện ra trước mắt.

Chuyên mở cửa ra đường, cười, và bắt tay Trương. Trương nhìn vào lợi và hàm răng trên của Chuyên, rồi không hiểu tại sao chàng thấy buồn nản hộ Chuyên :

— Không biết đời anh này sống thì có gì là vui.

Một người phu xe tiến đến mời, nhưng Trương cứ cầm đầu đi dưới mưa. Chàng thở dài và có cái cảm tưởng một người bị đau nằm mê vừa chợt tỉnh, nhưng chợt tỉnh để mà nhận thấy cái đau của mình. Chàng nói thầm bằng tiếng pháp :

— Hà ! thế là mình sắp chết. Chắc chắn.

Chàng dò xem lòng chàng bị xúc động ra sao nhưng chàng chỉ thấy bàng hoàng chứ chưa có cảm tưởng gì rõ rệt cả.

Bàn tay chàng thọc trong túi sờ vào cuốn sổ tay. Tuy việc quan trọng mà chàng không nghĩ đến biên vào sổ ; chàng định bụng khi về nhà sẽ đem đốt đi. Chàng ngẫm nghĩ :

— Trước khi đốt, ta sẽ biên vào : ngày... hôm nay là ngày mấy ? Ta sẽ biên : ngày 21 tháng 2. Hôm nay mình chết.

Chàng mỉm cười. Nước mưa chảy lạnh cả trán và má ; mắt chàng mờ hẳn đi, chàng không biết vì nước mắt hay vì nước mưa.

Chàng thấy thò ra trước mặt cho mình, không phải thương mình sắp chết mà lại thương vì thấy mình đi đây đọa dưới mưa một cách vô lý, như một người sắp điên. Chàng nhận thấy mình vô lý thật ; nhưng chàng biết chắc là mình không điên. Chàng nhớ lại đến một bức tranh khô hải xem trong báo vẽ một người đội giấy lên đầu và nói :

— Mình không điên, vì mình còn biết là mình không điên.

Trương mỉm cười lần nữa. Có tiếng gọi tên mình,

Trương giật mình nhìn lên Quang đứng ẩn dưới hiên một hiệu sách, lấy tay vẩy chàng lại. Quang tươi cười bắt tay Trương hỏi :

— Đi đâu mà mỉm cười vui vẻ thế ?

Trương rút khăn lau nước mắt

— Đừng tíu. Lão tuột. Uống cà phê không ngủ được, nhưng cà phê uống nhều lại thành ra buồn ngủ ; tôi vừa đọc ở một tờ báo rằng vậy muốn khỏi hại tim, mỗi người uống ba cốc. Thế là tiện.

Chàng ra hiệu bảo bồi :

— Hai cốc cà phê. Thật đặc..

À, này, phở kê, anh cho xuống cốc một ít nước dấm thôi, còn thì nhắc lọc ra cho khỏi chất rồi anh thêm nước sôi vào cốc. Phải thế cà phê mới thơm ngon. Anh nhớ chưa ? Những tay sành mới biết cách ấy.

Trương nói :

— Thế nghĩa là anh bảo tôi không sành vì tôi không biết cách ấy.

— Anh thì sành với ai. Cách ấy của Kinh, một tay đã lỗi đời, ném đủ hết mùi đời bảo lại tôi.

Quang nói thêm tiếng Pháp.

— Anh ấy mới thực là đã sống, biết sống, sống đầy đủ, chứ anh thì chỉ biết học, cặm cụi học, thế thôi. Tôi cũng đã nhiều lần khó

này rồi.

Bỗng chàng nhớ ra ; người ấy chàng vừa mới gặp khi đứng lán mưa và bầm chường để vào nhà dốc tờ. Chàng đi ở dãi ngưỡng nhìn trời, buột miệng nói :

— Thế là chắc chắn...

Quang đang mãi uống cà phê nên không để ý đến câu nói của Trương Quang hỏi Trương :

— Thế nào, có ngon hơn không ?

Trương không đáp, vừa thở khỏi thuốc là vừa nhìn Quang uống chén cà phê. Chàng thấy Quang lúc nào cũng dễ yên đời, dễ vui vẻ về những việc con con ; uống một chén cà phê được như ý muốn hay nhìn một cô con gái đẹp đi qua, chàng cũng lộ vẻ sung sướng đầy đủ, không còn phải băn khoăn về một sự thêm muốn được hơn thế nữa. Quang có vẻ sống thong thả như một người ăn thức ngon ăn thong thả dễ hưởng được lâu hơn.

— Giá Quang bây giờ biết Quang một năm nữa sẽ chết — chắc chắn chết — như mình thì không hiểu Quang nghĩ ra sao ? Nhưng hiện giờ thì Quang sung sướng chỉ vì Quang sống như không bao giờ phải chết.

Trương trở lại với cái ý nghĩ mới lộ ra lúc này khi trả lời Quang, cái ý nghĩ bỏ giờ khi mãi ngắm cảnh ngoài phố :

— Hay là mình không cần gì nữa ?

Chàng thấy quả tim đập mạnh :

— Phải, mình cần gì nữa. Chắc chắn là sẽ chết thì còn cần cái quái gì !

Chàng sẽ ném đủ các khoái lạc ở đời, chàng sẽ sống đến cực điểm, sống cho hết để không còn ao ước gì nữa, sống cho chán chường. Trương thấy mình nào ước, hồi hộp mà lại sung sướng nữa. Chàng sung sướng chỉ vì chàng thấy mình như con chim thoát khỏi lồng, nện hàng trong một sự tự do không bờ bến. Những cái giằng buột, dè dặt của cuộc đời sống thường không có nữa, chàng sẽ hết băn khoăn, hết e dè, được hoàn toàn sống như ý mình.

— Chết thì còn cần gì nữa !

Bao nhiêu đều ham muốn bấy lâu, nhưng ham muốn không dám tự thú, hay bị dè dặt đi trong một phút bưng bưng rồi đây : một đời mới đợi chàng. Chàng thấy nóng ở hai tai. Trương nhớ đến hôm nào vào một cái quán nghỉ chân gặp một người đàn bà đương nằm ngủ ; cái ý tưởng lợi dụng cơ hội làm chàng thấy nóng ở hai tai và hồi hộp. Cảm tưởng thêm muốn hôm đó giống như bết cái cảm tưởng chàng vừa thấy, nhưng hôm đó chàng giữ được lại và bỏ đi, hơi tiếc. Chàng cũng không hiểu rõ tại sao, nhưng có một sức mạnh ngăn chàng làm việc đó. Bây giờ thì không có sức gì ngăn cản nữa.

(Còn nữa)

NHẬT-LINH



nhưng Quang cho là chàng lau nước mưa :

— Vui về quên cả đi trời mưa được thì hẳn là bị rồi...

— Bị gì cơ ?

— Bị... yêu cô nào rồi chứ gì.

Đáng không ?

Quang chỉ tay sang một hiệu cao lâu ở bên kia phố :

— Ta sang đấy đi,

— Ừ thì sang.

Ngồi vào bàn, Quang hỏi :

— Uống cà phê nhé ?

Trương ngẫm nghĩ một lát, nói :

— Cà phê nóng hại tim.

— Ai bảo anh thế ?

— Đốc tờ.

Quang lấy tay gạt ngại :

chịu với anh rồi. À, mà sao lần này tôi không gặp anh đi học.

Trương nói :

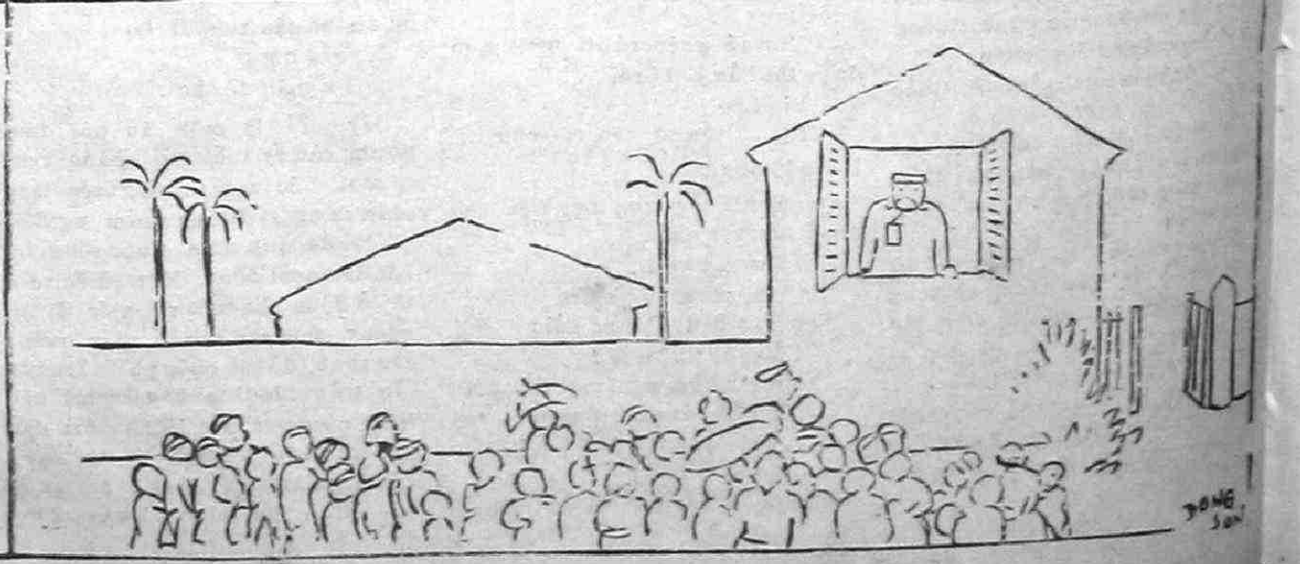
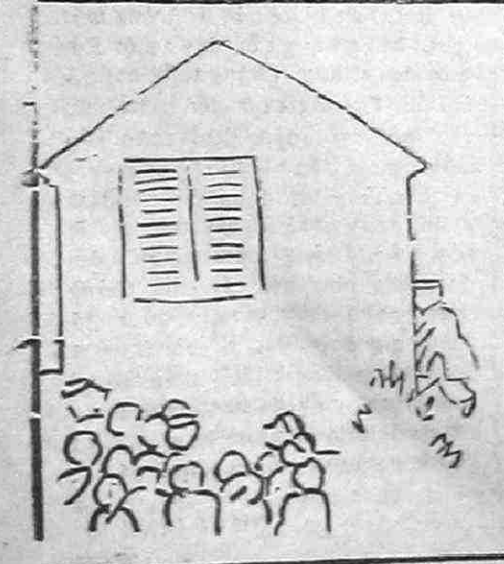
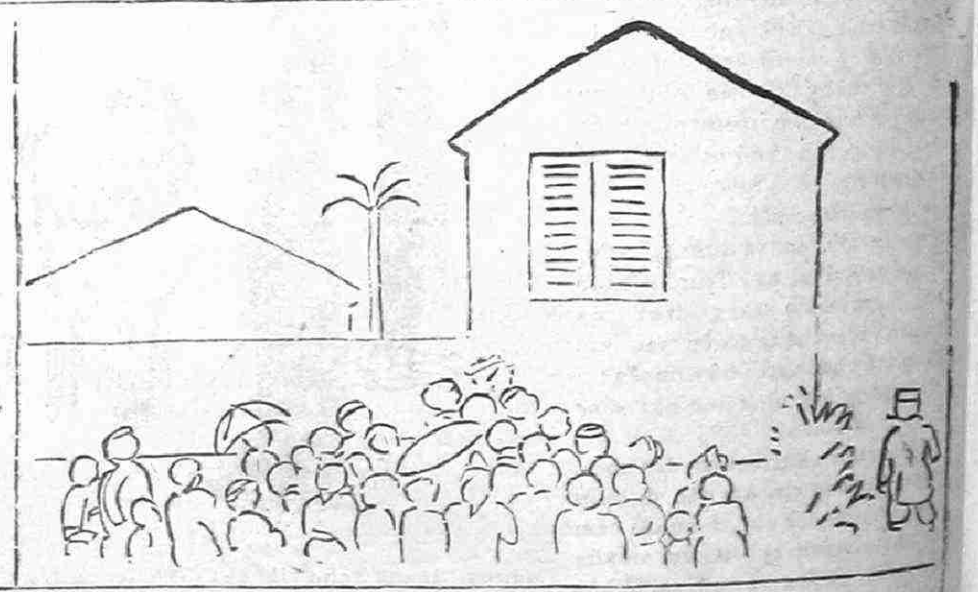
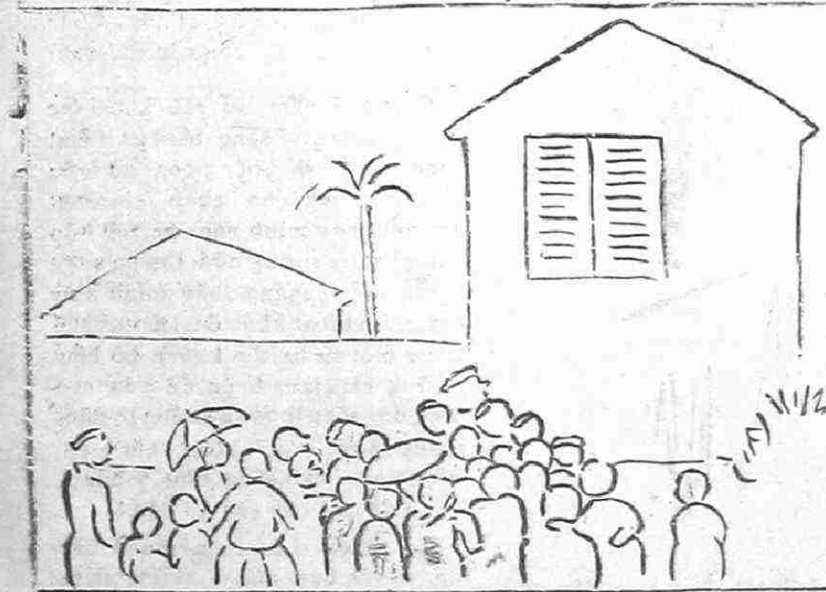
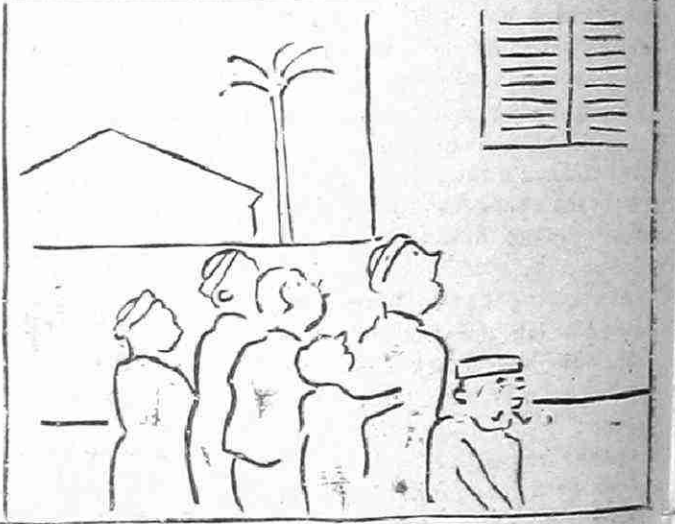
— Tôi nghĩ để chơi.

Đấy chỉ là một câu nói đùa, nhưng câu ấy thốt gọi chàng nghĩ ra một điều mới ; chàng yên lặng nhìn ra ngoài đường ngắm nghĩ.

Trời đã tạnh mưa. Cuộc sống lại bắt đầu hoạt động. Một chiếc xe ô tô cổ động cho một rạp xiếc đi vụt ngang, phía sau các tờ giấy quảng cáo xanh, đỏ bay phấp phới. Trương lần lần nhìn những người bán hàng rong qua lại. Một người đàn bà, vạt áo vạt lên vai, đi xát ngay cửa hiệu khiến Trương chăm chú :

— Hình như mình có gặp người

Ông cả Bì mới được Hàn-lâm



CỔ CỨNG MÔI ĐỪNG ĐÁU GIÓ

Cha mẹ

(Tiếp theo)

Đi tìm bố

TA đã biết những đứa trẻ khôn ngoan ra đời khi cha mẹ nó là đôi vợ chồng có cưới xin lần hai. Nhưng không phải đứa trẻ nào cũng biết nghĩ như vậy.

Có nhiều đứa trẻ, không ai đời nó cả, cha mẹ không mà nhất là mẹ nó cũng không, nhưng nó cứ khẳng khái xuất đầu lộ diện một cách bướng bỉnh vô lý. Thí dụ như một cô con gái chưa chồng đã trót mất rồi, đến lúc thấy khác trong người hẳn là đâm ra giận cá chém thớt, đến lòng oán trách đứa con của ai



lành không nề mẹ, cứ đòi ra đời cho bằng được.

Cha đứa bé cũng nghĩ như mẹ nó.

Đôi vợ chồng ở với nhau bỗng vợ sinh con thì pháp luật cho rằng cha đứa con ấy tất phải là người chồng, không cần chứng cứ gì khác nữa. Nhưng nếu là cặp nhân tình, đầu cho già thàn ngài non vợ chồng, ở với nhau đều hàng mưới năm đi nữa mà vợ đẻ con, thì đứa con ấy không phải thế là được pháp luật gọi là con của cặp nhân tình ấy.

Muốn là con, phải được họ nhận là con mới được.

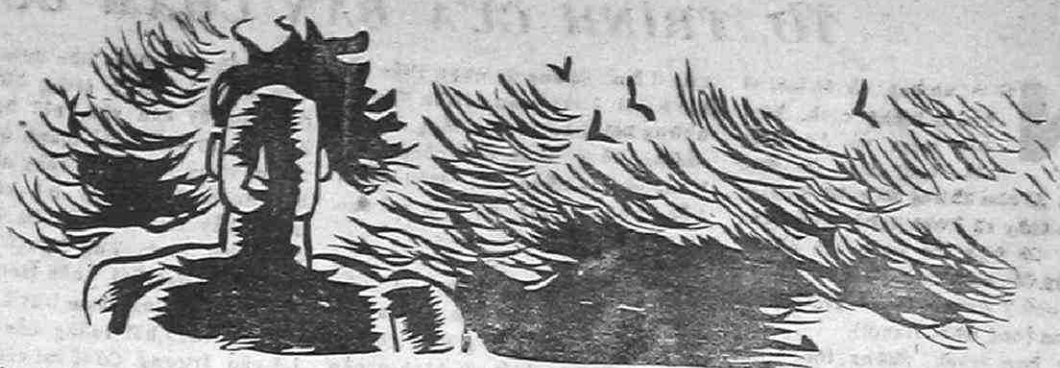
Đứa trẻ ra đời, đầu trong giấy khai sinh có tên cha mẹ hẳn hoi cũng vẫn chỉ như không có cha mẹ: muốn khác, cần phải cha mẹ « nhận » cho mới được.

Nhận, nghĩa là khai trước họ-lại rằng đứa bé ấy là con mình.

Họ-lại sẽ biên vào sổ và chừa vào giấy khai sinh của đứa bé:

có như thế, đứa bé ấy và cha mẹ nó mới bắt đầu có tình cha con,

hay mẹ con với nhau. Nếu không, đối với pháp luật, đứa bé ấy với cha mẹ vẫn nói là người đưng nước-ã.



Nhiều bố quá

Nhưng người nào « nhận » thì chỉ có người ấy chịu ảnh hưởng của sự nhận mà thôi. Thí dụ như mẹ chỉ nhận được cho mẹ, cha nhận được cho cha, không thể mẹ nhận cả cho cha, hay cha nhận cả cho mẹ được.

Cái đó cũng hay, nhưng cũng phiền. Vì ai cũng có thể nhận đứa bé là con được. Thí dụ con gái một ông hàn nhà giàu chưa hoang, thế rồi một anh chàng bó vờ nào, kiết sơ kiết sác, không quen biết có gái quá ngoan kia bao giờ, đến hộ-lại khai nhận: ấy thế là chàng ta đã trở nên một ông bố: Lại còn một điều quá lạ nữa, là nếu một cô ả-đào sinh con, độ hai ba chục nhân tình của cô đều có thể chạy ra phòng hộ-lại « nhận » là con mình: đứa trẻ lúc ấy tự dưng có nhiều bố quá, mà nhiều bố quá vậy cũng không lấy gì làm sung sướng lắm

Ít bố quá

Không phải là con nào cũng có thể « nhận » được. Có những đứa trẻ vô duyên hay vụng tinh, ra lúc không nên ra.

Những đứa trẻ ấy là những con ngoại tình hay là con của một đôi nhân tình có họ với nhau và luật pháp không cho lấy nhau. Cha mẹ những đứa ấy, có muốn cũng không thể nhận làm con được; nếu cứ nhận thì một là hộ-lại từ chối không làm giấy tờ, hai là hộ-

lại không biết mà cứ làm, thì đến lúc biết ra, tờ « nhận con » sẽ không có giá trị gì cả.

Kết quả của sự nhận « con »

Đã « nhận » là con rồi, thì phải nuôi con, đó là một sự đương nhiên. Và đã là con, thì không phải chỉ là con bắt đầu từ lúc nhận, mà từ lúc đứa bé ra đời. Từ lúc ấy, đứa bé có đủ quyền lợi của một người con chân chính, và cũng có bổn phận nữa, thí dụ như bổn phận nuôi cha mẹ lúc cha mẹ đến tuổi già. Tuy nhiên, không phải chỉ « nhận » là cha một đứa trẻ là thành ra bố đứa trẻ suốt đời. Vì nếu thế, có khi ta thấy nhiều người nhận vợ làm. Cách đây không bao lâu, có nhiều người Annao đặc, mũi tẹt, da vàng ghê gớm, nhưng muốn nó thành dân tày, không biết nghĩ thế nào mà ướm noi với một ông tây thực thụ nhận mình làm con,

Do đấy, hoặc là đứa trẻ, hoặc là cha mẹ thật của nó, hoặc là người nhận nó hay con cháu người ấy, hoặc người nào có lợi gì về việc đó đều có thể ra tòa xin bác sự « nhận con » kia, vì người nhận không phải là cha thực mà chỉ là cha giả.

Ông là bố tôi.

Nhưng nếu cha mẹ không nhận? Nếu vậy thì đứa trẻ đành chịu

số phận hẩm hiu, chỉ trách mình ra đời không được giờ hoàng đạo mà thôi. Luật Anعام, thí dụ như Dân luật Bắc-kỳ, không muốn có những đứa bé bất hiếu đến nỗi cha không muốn nhận là con cũng cứ lẳng nhẳng chạy theo niu áo mà kêu « ông là bố tôi! » Song nếu mẹ đã nhận là con



thì một đôi khi mẹ cũng có quyền bắt bố phải nhận. Theo luật, nguyên tắc là cứ để người bố yên ổn quên mất bổn phận làm cha của mình, nhưng nếu người mẹ bị người cha bắt đem đi hay hiếp dâm vào thời thụ thai, thì người bố sẽ có thể bị tòa bắt nhận đứa bé sinh ra là con mình. Nhưng mấy việc đó ít khi xảy ra lắm. Những trường hợp này ta thấy thường hơn: 1. người bố lấy quyền hành, hay hứa lấy làm vợ để cám dỗ người mẹ; 2. người bố viết thư nhận là con mình. 3. người bố ở với mẹ một cách công nhiên như hai vợ chồng vào thời kỳ thụ thai; 4. người bố đa nuôi nặng, dạy dỗ đứa bé như con mình. Ngoài mấy trường hợp ấy đứa bé không được cha nhận, đành chịu vậy là không cha.

Và trong những trường hợp ấy, đứa bé phải có một người mẹ ngoan ngoãn làm mới được. Nếu vào thời thụ thai nó, hoặc mẹ nó có nhiều nhân tình khác, hoặc cha nó đi xa hay vì bị nạn không có thể làm cha nó được, thì mẹ nó có đem ra tòa kiện, tòa cũng bác đơn đi và nó vẫn đành chấp chịu không có bố như thường.

Tường-Vân

Préparation au DEPSI et au Brevet Élémentaire

par ĐOÀN-NÔNG NGUYỄN-LÂN NGUYỄN BÌNH-THÚY

Professeurs au Lycée Khải-Định - Huế

Avec la collaboration de plusieurs Professeurs des Institutions publiques et privées. Recueil de compositions françaises, de dictées avec questions et réponses, de problèmes de géométrie, d'arithmétique, d'algèbre, de physique et de chimie, sujets donnés aux divers examens, à l'usage des élèves de 5ème et 6ème années des Ecoles primaires supérieures et des candidats au DEPSI et au B.E.

Prix de vente Op 85

(ou contre un envoi de Op.40 en timbres - postes).

Conditions avantageuses pour les libraires LIBRAIRIE HƯƠNG-GIANG

21, Rue Paul-Bert, 21 - Huế

Cuộc thi Ngày Nay "sò mùa xuân"

TỜ TRÌNH CỦA BAN CHẤM CUỘC THI

NGOÀI những vở bị loại vì không đúng cách, hơn bốn trăm vở dự cuộc thi Ngày Nay sò Mùa Xuân đã cho chúng tôi sung sướng, nhận thấy sự hoan nghênh của các bạn. Có bạn dự cuộc mà không tưởng đến sự trúng giải và chỉ do một chủ ý đang muốn là góp sự vui chung (Ông Anh, Hanoi).

Có bạn trách chúng tôi: « Các ông làm mất của tôi bao nhiêu thì giờ tôi hôm nay tết đây: (Ông Đình-vân-Bát... Sách, Bắc-Giang) Lại có bạn phân nào với chúng tôi bằng cả một bức thư có duyên: « Năm nào cũng vậy, tôi cứ « phải » ăn tết bằng lối ngồi bóp trán nghĩ bài thi. Thực lòng tôi rất li hy vọng ở sự chiếm giải (ông xem có bao giờ tôi được trúng đâu?), nhưng không dự, tôi cứ thấy nó thế nào ấy... Giải tuy chẳng là bao (tôi nói thật) nhưng cuộc thi có ý nghĩa, đã làm vui chúng tôi ngày tết, đã « khỏa » về sự biết của tôi, nên tôi rất thích dù chẳng được đến cái giải nhỏ nhất... Và tại, đoán ra cả mà không dự thì cũng « ưỡn » cả cái « tát ba » của mình, phải không ông? » (Ông Đoàn-Hữu-Thuận Saigon).

Ý nghĩ trên đây hẳn cũng là ý nghĩ chung của nhiều bạn dự thi khác. Vì thế, tìm cái thú ngay trong cái khó, các bạn đã vui lòng « mất thì giờ » của các bạn, gửi bài dự thi đến nhà báo và... đến lượt các bạn tìm mất thì giờ của chúng tôi.

Và cổ nhiều chúng tôi cũng vui lòng. Chúng tôi chăm chú và vui vẻ đọc hết các vở thi, trong đó trí sáng suốt của nhiều bạn ở sự đoán đầu bài điếu ra rất tài tình ở những lời bàn có ý vị. Cả trong những vở ít điếu nhất cũng có dấu công phu sôi sảng: chúng tôi nhiều lần phải tiếc những câu ngộ nghĩnh hoặc những cách diễn xếp biên chép rất kỹ khu. Hơn mười bạn đã vẽ lại cả hàng chữ R; người thì đánh sọc từng hình, người thì đặt hình vẽ thành hàng và chừa lời giải ở bên cạnh. Không là họa sĩ được, bạn dự thi làm thơ. Bởi vậy chúng tôi được thưởng thức mấy bài vịnh bằng chữ R bằng những lời thơ tuy không cảm tú lắm (ta không nên ngoạ ngoạ quá) nhưng thực... là lòng nhất trong lịch sử văn thơ.

Bảng chữ R

Bảng vẽ chữ R năm nay cũng như bảng vẽ chữ cái trong mấy cuộc thi trước, được nhận là một bài đồ giải trí có ý nghĩa mà các bạn muốn thấy nhắc lại hàng năm. Trong bảng năm nay các bạn phải tìm thấy đủ các tiếng họa sĩ đã « vẽ ». Bài thi hoàn toàn nhất (được 60 điếu) là bài không thiếu và không thừa một tiếng vẽ nào. Mỗi tiếng thiếu làm thiệt một điếu cho bài thi, và mỗi tiếng thừa mất

nửa điếu. Chúng tôi nhận thấy rất hiếm bài hoàn toàn. Phần lớn là những bài thừa nhều tiếng. Trong những tiếng thừa đó (cũng như trong những tiếng thừa, trật) nhiều tiếng bướng bỉnh đã làm vui cho ban chấm thi.

Cái khăn chụp tới mắt cậu bé mặc áo gấm không mấy bạn thấy rộng quá. Bức rèm làm nhiều bạn yêu tiếng Pháp háng hái biên là rideau. Không biết cái bình ngoài ngoài nào đã làm này ra tiếng raba? Cũ rad s chúng tôi cũng tìm mãi không ra, nhưng cái đồng rơm kia hẳn bị làm là rache. Những tiếng Pháp đó cũng như những tiếng vô ích như: rúc rúc, rêu rao, răn ra rấm rần, rong ruổi, rặng háng, rúc rưởi, v. v. đến bị coi là những tiếng thừa. Có nhiều bạn quá tham, tìm ra được rất nhiều tiếng thực bất ngờ và cũng thực... bí: rương mắt, ghê rồ, rôi (trong bát l) mắt... rã rã (đang lẽ rằm rằm mới đúng), hoa râm bụi và gọi người bán cá là... bà rđ l!

Một vài chỗ làm của bạn dự thi như: mũ râm rỏ (rĩa mũ mới đúng), chuông rạn (ở chỗ chuông rỏ), bình rựa (đang lẽ là rĩ, bũ rỏ) và phạt rđ đả (thực ra là rỏng, tượng bụi) v. v. khiến cho bài đồ có thêm một tính cách nữa là: hiểm hóc.

Chúng tôi vui mừng nhận thấy bài càng khó các bạn càng ham tìm tòi. Sự nhiệt thành của các bạn còn thấy ở cách trình bày bài trả lời, ở cách chép lại bình vẽ trong tranh (các ông Nguyễn-hen-Đông, Đoàn-tiến-Khứ v. v.) và ở cả những bài thơ kỳ quặc. Và đây cũng là một cơ cho chúng tôi lấy làm ân hận nữa. Những công trình đáng khen kia không ở trong những vở có điếu số tốt: âu cũng là một đềm không may.

Minh niên giáng bút

Đến những thiên giáng bút này thì không những chỉ là một cuộc thách đố. Đó còn là một cuộc thi tài trào phúng, đôi khi còn là cuộc thi trào phúng bằng thơ. Cuộc giải trí này hoàn toàn có tính cách văn chương, bởi những văn của tài tử khắp nơi và bởi cả những nhà văn mà người ta nói đến. Đầu bài là một tập thơ phê phán của một bà đồng. Những bài đáp cũng có nhiều loại thơ đối lại. Ban chấm thi nghiêm nhiên thành một ban nguyên sủy và có cái phẩm giá cao bằng chông bần thảo của tính tú các nơi gửi về.

Nhưng thơ hay chỉ là thơ hay mà cuộc thi có lệ luật nghiêm khắc, bởi vậy ở đây chúng tôi lại phải lấy làm tiếc một lần nữa: các thi sĩ không phải là những người được điếu số cao. Nói đúng là điều kiện tối thiểu, bản chỉ lý là điều kiện tối cần thứ hai. Những vở giải đáp bằng thơ không thiếu điều kiện

lên cũng thiếu điều kiện dưới.

Ba mươi ba thiên giáng bút nói đến bằng ấy câu văn, nói úp mở để các bạn phải nghĩ loang quanh, nhưng cũng nói đủ rõ ràng để các bạn đoán đúng. Vậy mà có bạn nhìn thấy ông Xuân Diệu ở chỗ ông Nhất Linh, ông Nguyễn Đình Lạp ở chỗ ông Bùi Xuân Học, và lạ nhất là đem ông Phạm huy Lục đặt vào sân khấu hát tuồng của ông... Lê văn Trương. Có lẽ tại câu: « vô vào ngực thét: tôi thờ trái tim »? Nhưng kể về sự tìm, ông Lục tuy có vô vào nó nhiều phía nhưng kêu to sao bằng tiếng của Huỳnh Hoang tảo ông được? Còn gì nữa nhỉ? Còn. Chúng tôi thấy cả ông Lương-ngọc-Hiền Ông này các bạn cho gọi chỗ của ông Nguyễn-triều-Luật, trái hẳn với câu: « Vừa hay trở lại trường thi, khoe khoang tiền tô xưa kia đều tôi. Khoe khoeang thi ông Hền có khoe khoeang, nhưng ông này có biết đến thi với cũ là cái gì? Và lại có ai kể đến ông trong đám văn nhân nghe giáng bút đâu? »

Đó là lời đoán của những bạn nghĩ lầm. Có bạn chẳng nghĩ gì hết, và đoán lừa: ông đoán về bài thứ IV: Nguyễn Vỹ.

Tên này bị mất lạ nhưng,

Xe n đi xem lại chẳng tưởng là ai.

Á là mặc quách cho rồi,

Đoán liền một cái dăng thời là may.

Nhưng ông không gặp may, bài bốn nói về Khái Hưng (xem ở bảng kết quả).

Câu đố (Thái)

Về bài đồ hai, không mấy bạn đoán ra hai câu.

Câu thứ nhất như sau này:

Bình với dựng tri khôn mầu,

Phiên thay biết bám vào đầu ẩn như.

Cơ ong kia khéo ỡm ở,

Đề nạng xĩa nạng lú thơ bóng dĩa,

Và câu thứ hai:

Cái gì làm nóng như sôi

Lại làm thiên hạ được: người con

nồng

Cái gì làm lửa thêm hồng

Lại dìm dêm sáng vào trong tối

mô.

Câu trên là (và là một cách rắc

rối, cổ nhiều) cái đùa ông sư.

Ngay câu thơ thứ nhất đã có: 1)

sư trợ (theo câu tục ngữ chế riển:

« đầu trợ lỏng lỏng bình sôi », và

có: 2) sự sư (trí khôn mầu).

Câu thơ thứ hai nhắc đến lời thơ

Tú Xương:

Ông bám ông ẩn dựa trợ đầu

Đầu không có tóc bám vào đầu.

Câu thứ ba nhắc đến lời thơ của

Xuân Hương:

Đầu sư há phải gì bà cối,

Bà ngọc con ong bé cái nhâm.

Cả bốn câu đều chỉ nguyên có

một cái đầu của sư.

Câu đối dưới « t » cái quạt.

Quạt làm cho lửa thêm nóng,

quốc thêm sôi, làm cho thiên hạ

được mát và thổi tắt được đèn Giản đi làm.

Về hai câu đó, các bạn dự thi ít người đoán trúng được cả. Giải câu đố trước, các bạn phần nhiều đáp là ông sư, hay cái đầu trợ, như thế chưa đủ nhưng cũng được một phần. Có bạn bảo là báo Con Ong, là củ thủy tiên hoặc là cái... bình đựng mực có cả quần bát.

Câu đố s u, phần nhiều bạn giải là Gió hoặc là Điện với Quạt điện, chúng tôi nhân nhượng cho đúng một phần ba. Các bạn khác đáp là Nhật báo Dư luận (có lý nghĩ đến ý đôi thay?) cái miệng, cái lưỡi, lời nói, và xa xôi hơn: mặt trời và... rượu bia!

Nhưng chiếm giải quán quân về câu đố trước có lẽ là bài một bạn (xin miễn nói tên) ở Hanoi. Đáp như thế này:

« Câu 1: chỉ cái... hoang thai! »

Và cắt nghĩa: 1) bình với vì như cái hoang thai trong bụng mẹ cái bình với có trí khôn; 2) cái hoang thai bị bỏ vất vưởng không ai cho ăn nhờ; 3) con ong tức là chàng sở khanh đã gây ra cái thai, và 4.) nàng Xuân Hương đã làm bài thơ nói về câu chuyện như thế.

« Câu II: là... ngày sinh sao mang chông. (?) »

Và nói đến những hiện tượng trước và sau ngày sinh ra thứ sao này.

Một bạn khác, chẳng lời thời, viết gọn ngay hai tiếng:

1) Chia.

2) Chia nổi

Còn một bạn khác nữa nghĩ mãi không được, cũng xin chia, nhưng thú thực: sự chia: tona của mình bằng cách trả lời thế này:

Bí thực!

Nhưng đó là hai quả bí có duyên.

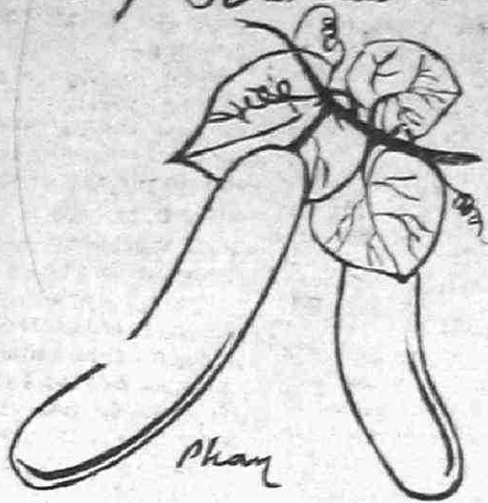
GIẢI ĐÁP BA BÀI THI

1) Bảng chữ R.

1. Rỗng. 2. Râu rỗng. 3. Rậm (cái giò dựng cua). 4. Rỏi. 5. Rện. 6. Ríp. 7. 8. Rách rưới. 9. Páo. 9bis. rêu. 10. Ráo (bước). 11. Rđ. 12. Rê. 13. Rĩa. R (t. 14. Rờ. 15. Ruộng. 16. Ruột. 17. Rương. 18. Rạp hát. 19. Rur. 20. Rỏ. 21. Rý. 22. Hồn. 23. Rắt. 24. Ròng rọc. 25. Rải rứt. 26. Rực mờ (bê). 27. Rêm. 28. Reo. 29. (khán). 30. Rũa. 31. Rút cò. 32. Rạn.

Ngày Nay
Tôn-sượn và Trí-sư:
80, Grand Bouddh, Hanoi
Tél 874
Giá báo mỗi số 0\$12
Một năm: 4p.80
8 tháng: 2p.40
Nơi quốc mà các đồng số 101.1 rên
Mandat và thư xin gửi cho:
M. LE DIRECTEUR DE LA REVUE
NGÀY NAY, HANOI

Bài thi ba Đáp Hai câu đó.



pháo nổ) 33 Rôm. 34 Râu. 35 (Râm (râu Lông mày rậm) 36 Rền. 37. Rêu (đường rêu -- cỏ leo). 38 Rếp. 39 Rím. 40. Rông (ngôi bút) 41. Rông (con) 42. Rọi. 43. Rông cưa 44. Rõ. 45 Rõ (bạc) 46. Rỏi (tiền). 47 Rõn. 48 Rộng núi 49. Rộng cây 49b. Rầy (từ g cây nhỏ) 50. Rĩa đường. 51. Rươi (bát). 52. Rõ (lá). 53. (Râm trắng) 54. Rét 55. Rắn 56. Rãnh 57. Rày. 58. Râm (giấy). 59. Rài. 60 Ráy mưa. 61. Rết 62. Rủ (mắt). 63 Rào. 64 Riu. 65. Rình 66. Rỏ. 67. Rua. 68. Rán. 69 Rạn (chảo) 70. Rỏ (cá). 71. Râu. 72. Rế. 73 Rĩa. 74. Riề. 75. Ruồi. 76. Ru. 77. Rừng. 78 Rôm. 79. Rạp hay Rạt (củ). 80. Rậm (mắt). 81. Rí (cổ) 82 Rầy. 83. Rỏ (áo rỏ). 84. Rông (đit bu). 85. chữ R. 86. Rạ 87. Rí. rít (clim). 88. Rời rợi (quat mát) 89 Run. 90. Rông rông (nước mắt) 91. Rốt (nước mắt). 92. Rầu (budo) 93. Ủ rừ (budo). 94. Rải rái (tiền) 95. Rôm. 96. Răng (mồm) 97. Rền (đelên thẳng bé rền) 98. Ró (cái rỏ bướm). 99. Râm (kính râm). 100 Rul (nhà). 101. Ro (co ro rét). 102 Rút (cổ). 103. Ranh (mái ranh) 104. Ruộng.

c) Bão Vân, và một vài bạn khác. Bài của những sĩ tử này, đáng tiếc không phải trong số những bài thi cao điểm: một vài tiếng trật, một tên nói sai hoặc một câu giải không trúng bài đó, đủ làm cho kém điểm các bài khác toàn vào số 0.

I. - Lê Văn Trương
Nói khoe triết lý người hàng
Mười năm lặn lội tra cứu trong Nam kỳ
Trương luận coi già gian phi
Huyền hoàng « một trái tim » gì thế ông ?

II. - Trương Tửu
Tên Trương nay hóa họ Trương
Nước say là Tầu rượu thường uống qua
Ấn bản lên một quan tòa
Viết văn khi gẽm đàn bà bị rơi.

III. - Vũ Đình Long
Đình Long thường gọi tiền ông
In toàn sách kếm hiệp hồng xoay xa
Khéo khôn bán bán ai ngờ
Tiền gĩa văn sĩ xoay giờ đình công.

IV. - Bùi Hưng
Khái hay chấp ý thêm vào
Thành ra chữ khái ai nào cãi đàu
Hư, ưng cũng ghép vào nhau
Khái Hưng là chữ trước sau rõ ràng.

V. Lê Cường
Lê Cường bán thuốc phong tình
Nguồn khe vận đồ biến thành hồng khê
Làng văn chưa đủ giữa nghề

2) Minh niên giang bút
Dưới đây là những bài thơ đẹp lạ trong những bài đúng nhất và sáng rõ ràng hoặc khéo nhất của

Lại còn in sách làm hề buồn rầu.
VI. Nhất Linh
Hạng nhất trong bọn sĩ tử
Gặp năm Rêng phải lính đình còn chỉ
Lạnh lùng, Mưa gió, dù khi
Một phen Hoàn Tụng sĩ chí tỵ nạn!
VII. Nguyễn triều Luật
Ở trong một số Táo Đán
Anh chàng Triệu Luật khoe khoe ng
lệ kỳ
Ngược đường (tỵ sự) trường thi
Tổ tên danh giá những gì đều khoe.
VIII. - Lan Khai
Tên là Lan ở trên đời
Chàng tham bả đã có mũi khai khai
Viết văn kể chuyện rỗng rai
Ở rên mạn ngược làm vai đường rình.
IX. - Lưu Trọng Lư
Biết hương đượ nghĩa là lư
Trọng lư còn nghĩa là lư nặng cân
Tặng Thu giàu điệu nghèo văn
Người Sơn Nhữn góp láng văn đạo
náo.
X. - Trần Văn Tùng
Trần có một chút văn
Vội nghề riêng rạch thân
Dám ngang nhện dặt bện
Yêu hồ oi l. Tùng quân l
(Chyev's)

Gỗ đầu trẻ mẩy năm qua
Cái mầu mỡ phạm chưa nhòa trong
vân.
XVII. - Nguyễn công Hoàn
Nguyễn công Hoàn, một tặc đồ
Lâm giáo, làm báo, pha trò quí có
« Những cảnh khôn rai » suy đời
Thầy bày ra để giết đời « Có Minh ».
(Vô văn Tự)
XVIII - Phan Khôi
Sao Khôi lại giặc Lê Khôi
Nhưng đây phải trọn Phan Khôi
mới hàng
Bầy đầu lý luận lung tung
Lừa ra, Trờ vô đường trong chuyện
đai.
XIX. - Lêfa
Lêfa, quả thực không to
Xinh xinh bé nhỏ, thơm tho mọi môi
Vừa chua chát, vừa ngọt bùi
Vô ý, cần hội, đi đời nhà rưng.
(Vô văn Tự)
XX. - Hoàng hữu Huy
Huy tên mà họ là Hoàng
Huy Hoàng chấp lại là đang sáng
ngời
Ở đầu chó chết là rai
Anh chàng đến chép tin rồi đem
đăng
XXI. - Vũ Trọng Cao
Gan to là đã viết văn
Trọng Cao lại nghĩa là gan nặng nề
Người tay dốt lại hay khoe
Hà thành sơn trẻ cốt lóc tài hoa,
XXII. - Nguyễn mạnh Bằng
Mạnh bước khỏe, đồng bay cao
Xưa kia đã có bước vào làng văn
Bắn vì chẳng tiếng không làm
Quay về bán thuốc kiếm ăn lần hồi.
XXIII. - Ngô Văn Phú
Họ nhà lều dờ đại ngu
Ngô văn Phú với Bội Phú một văn.

K. D.

XII. - Hoàng Đạo
« Từ Lý Tử » khéo cơ cầu,
Cải trang « Hoàng Đạo », đeo bầu
Ngây Ngay
« Cảnh chuẩn », xin chớ xa bầu
« Mười đĩa lăm niêm » xin thầy nhớ
chờ.
(Vô văn Tự)

XIII - Ngô tất Tố
Tất Đền nhà ngôi nhà gianh
Là thiên lều (thugel) văn hành chưa
suối
Tố là phát giác ra ngoài
Bằng thiên lều chiếu kẻ đời nho gia.

XIV. - Lê trảng Kiều
Qua sông dài có trảng kiều
Ở gần biết hẳn nhiều điều không hay
Lừa vào làng báo định xoay
Cầu xin chính phủ thả tay tri người.

XV. - Thạch Lam
Thạch Lam đi biể xanh rờn
Viết thành truyện Năng Trọng Vườn
gần đày
Saoi tha, sương lạnh heo may
Giò Đũa Mưa khiến người ngáy ngủ
bướn.

XVI. - Thái Phi
Thôi nhà bằng luyệt: Đúc phong
Hái rai: Thái Phi, ổn giọng văn gia

XXIV. - Tú Mỡ
Ngô là Mỡ béo hóa gừ
Trên Giồng nước ngược chỉ hay béo
mồm
Đời văn tráo phùng luôn luôn
Lắm người loe loe, kẻ buồn sít sà
XXV. - Ngọc Giao
Ngọc Giao, văn sĩ « lòi hoa »,
Thực tình, chứ chẳng nói ngoa chút
nào.
Thầy làm sao, tớ làm sao:
Càng thờ chủ nghĩa: « Lên... hào,
liên... xu ».
XXVI. - Thanh Châu
Thanh Châu nghĩa gọi ngọc xanh
Càng Ngọc: Giao tựa như « anh với
nàng »
Ngần ngọc, vơ vãi, mơ màng

MƠI MỜ :
Phòng khám bệnh và chữa bệnh
BẰNG ĐIÊN
54, Phố Ga - Long - HANOI - Tél. 1275
Bác sĩ : **NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG**
chuyên môn chiếu điện tại nhà thương PITIE & PARIS.
Chữa đủ mọi bệnh.
Chuyên môn các bệnh Dạ dày và Phổi.

Muốn đẹp
Một cuốn sách chỉ dẫn một cách đầy đủ những phương pháp làm cho người đàn bà trở nên đẹp.
Không làm quảng cáo riêng cho một thứ phẩm sức nào, sách này dạy rành rọt những cách làm cho da tươi và nhỏ, lông mi dài và cong, vú nở, mình thon, chữa hôi mồm, hôi nách, chữa chứng cá cách tập thể thao để giữ cho thân hình được cân đối v. v...
Giá mỗi cuốn 1p.00. Ở xa gửi lãnh hóa giao ngân
Bán tại :
ĐẠO - LẠP
97, Phố Hàng Gai - HANOI

Bấy nhiêu đủ kéo hàng tràng văn chương.
(C'ng Chúc)

XXVII. — Tam Lang
Tam lang đã tập kéo xe
Viết thiên « Tôi kéo xe » khoe mọi người

Song le người béo như voi
Làm xe không nổi lại đời làm văn.

XXVIII. — Thiết Can -
Gan lìm gan đá đã quen
Thiết Can gan sắt von chen ra đời
« Trên đe dưới búa » dọa người
Bát xua là thép, dĩ rồi hĩa gang.

XXIX. — Bùi xuân Học
Tên là Học chắc hay ho
Ai ngờ dốt đặc, dốt thò duôi ra
Bung to ngoi lốt nhưng mà
Ở trong chỉ chứa toàn à ruột gan

XXX. — Nguyễn Vỹ
Vỹ đuôi phàn ngược với đầu
Tổ liên hội ấy theo sau dân bà
Cải trang khăn gấm diêm tô
Lệ Chi nâng ấy sao giờ vắng lín l

XXXI. — Vũ ngọc Phan
Phước đầu là Vũ ngọc Phan
Trong tờ Pháp-Việt bình văn mọi người

Thối thì mẩy cũng hay, suôi
Bất kỳ phải trái — mĩa mòi cũng mêm.

XXXII. — Nguyễn uấn
Truyền kia « Vàng bóng một thời »
Nguyễn Tấn là biết vàng lời người trên

Lân ngọc khảo cứu ở phiên (1)
Hồng trần văn sẽ thêm duyên dâm dâm.

XXXIII. — Đỗ đước Thu
Một năn ba tháng thu sưa
« Võ lòng » mới được lần đầu đã mẹ
Nỗi buồn (truyền) của nàng Lê
Mỗi khi gió lạnh trở về gối chần...

(Cò Bảo Văn).

KẾT LUẬN
Lấy trong ý tứ mà suy
Văn Viên-gang bút thế thì không sai,
Thơ dào chẳng lọt ra ngoài,
Tả tình liền lạc trời bài một lên,
Rõ ràng linh ứng quả nhiên
Đầu xuân thử đoán thơ tiên mấy nhờ.

Vui xuân nghiệm cuộc thi chơi,
Xi: dưng lẩn thường róng người
quanh năm.
Nức nở khen thắm.
(Trương Phát).

GIẢI ĐỐ
1. Đầu ông sư
Phinh trắng vì với: hoa tặc đầu.
Đầu sư không tóc bám vào đầu.
Xuân Hương sao ở lòng ngòm riễn:

1) thiêu ph ng sự « Ngọn đèn đầu lỵ » của Ng. Toàn.

« Bá ngọc con ong nó dốt đau. »
(Xuân Miên)

II. Cái quạt
Cái quạt quạt nước như sóng
Quạt làm thiên hạ được nguôi cơn nóng

Quạt cho than lửa thêm hồng
Quạt đèn đêm sáng vào trong tối mờ.
(Cò Mỹ Dung)

GIẢI THƯỞNG CUỘC THI NGÀY NAY SỐ MÙA XUÂN

GIẢI NHẤT: 15 đồng và một cuốn sách quý *Đời Nay* in giấy đẹp thư pháp bằng (NGÀY MỚI hoặc MAI HƯƠNG và LÊ PHONG) giá 4 đồng. Ông Trương đức Thuận Hà-nam

(xin cho biết rõ địa chỉ).
GIẢI NHÌ: 8 đồng, thêm hai cuốn sách hĩa cổ của nhà *Đời Nay* hay một cuốn giấy đẹp (NGÀY MỚI hoặc MAI HƯƠNG và LÊ PHONG) giá một đồng rưỡi, và một năm b o Ngày nay; Ông, bà haq có... Lương, phố

Evental (số nhà bao nhiêu xin cho biết) Hanoi.
GIẢI BA: 5 đồng, một cuốn sách *Đời Nay* và sáu tháng báo *Ngày Nay*; Ông Phan dâng Hồng, H-i-linh (xin cho biết rõ địa chỉ)

TỪ GIẢI TƯ ĐẾN GIẢI MƯỜI: Hai cuốn sách *Đời Nay* và sáu tháng báo *Ngày Nay*;
4 Cô Chi Hiền, 24 Phạm phủ Tou Hanoi.
5. Cò Mỹ Dung, 211 Jules P.quet Thái-bình.

6 Ông Nguyễn mạnh Đông, 47 Neyret Hanoi.
7. Ông Trần hữu Nghinh, Bourret (số nhà ?) Hanoi.
8. Ông Nguyễn tao Đản, Hà-dông (xin cho biết địa chỉ)

9 Ông Đào đức Quý, 84 Route Bạch-mai, Hà-dông.
10 Ông Nguyễn tấn Minh, 50 Tubercules Hanoi.
Thêm sáu giải khuyến khích:

Một cuốn sách *Đời Nay*;
1. Ông Đào hũu Thuận, 163 Lagrard ère Saigoo.
2 Ông Yến Liz, 101 Hear d Orléans, Hanoi.
3 Ông Vô văn Tự (xin cho biết rõ tên và địa chỉ)

4. Ở Đoàn tiến Khứ, Plantations de la B. I F. à Trang-Bôm (Cochinchine)
5. Ở Trần mộng Long, M. Trần mộng Lão Travaux Publes Nhatrang.
6. Ở Đỗ thế Xương, Grand Lycée Dalat.

N. N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 7)
Ng. b. Xuân. — Tôi rất sạch sẽ, miệng đánh bằng thuốc đánh răng ngày hai bữa. Không hiểu tại sao miệng có mùi hôi sau khi sử: đánh cần thận độ 5 hay 10 phút. Vậy tại sao? Và dùng thuốc gì chữa khỏi và mua ở đâu và giá bao nhiêu?

— Tại nhiều cơ: đau răng; sâu răng; bị một vài chứng bệnh về phổi; và nhất là sự tiêu hóa không tốt hoặc đau gan, đau ruột hay đau dạ dày.

Phải chữa khỏi một trong bằng ấy thứ bệnh hoặc chữa tất cả nếu trong một lúc: ông mắc đủ các chứng đã kể trên. Muốn biết mắc hay không nên hỏi thầy thuốc, rồi thầy thuốc sẽ luôn thể chỉ cho ông phải dùng thuốc gì. Hàng thuốc sẽ bảo cho ông biết giá thuốc bao nhiêu. Giữ đi làm.

Hoàng Tấn, Hanoi. — N.N. cho biết những triệu chứng của ho lao. Có khi nào trong phổi mình đang bị vì trung lao dục rủa mà mình vẫn khỏe mạnh như thường và không thấy ho không? Theo cách nghĩ của N. N. tôi không thể trả lời được cách xa 1m25 và chỉ có thể trả lời được im thôi. Có việc gì không?

— Trước hết ho luôn, và trong thời kỳ ấy thường hay sốt Sốt về chiều tối, nhiệt độ không rùa, và đêm hay đổ mồ hôi. Quả tim đập mạnh và nhanh khác thường. Ăn ngủ kém. Xương cằn. Bị trờng lao trong phổi ít khi khỏe mạnh « như thường » được. Ông thời nên để yên mới tái, một là vì không biết giữ hơi, hai là gần hơi, nhưng đừng nên lo sợ thái quá. Nghi ngại về phổi nên đi hỏi ngay thầy thuốc (nếu bài trừ bệnh lao khám bệnh không lấy tiền), đừng nên lo sợ không đần

Hộp thư
Nhiều độc giả gửi thư hỏi về lớp dạy thể dục của ông Nguyễn hợp Vỹ. Chúng tôi xin trả lời chung trên báo cho được tiện.

Ông Nguyễn hợp Vỹ có mở một lớp dạy thể dục trong một phòng rộng rãi thoáng mát tại đường Quan Thánh số nhà 146. Ở đây có đủ các khí cụ về thể dục để giúp sự nở nang, cần đòi cho thân thể chúng ta.

Cải chính
Trong bài « Văn khúc nghệ thường » (số báo trước) là báo xin đọc là *thủ* điện; thu sắc xin đọc là *thư* sắc.

Bli Thân thể của Hay Cận, kỳ trước, câu thơ bảy là: « Nơi mắt người. Người gửi ánh sao trăng ».

Cần mua
Muốn mua lại một chiếc xe đạp đàn bà. Giá càng hạ càng tốt. Xin đem lại số 9 Hàng Bè, Hanoi.

TIN TRONG TUAN LỄ

(Tiếp theo trang 6)

Thuế thân của công chức năm nay sẽ tính theo số lương chính chứ không tính gộp cả các mức phụ cấp gia đình, phụ cấp khu vực vào. Các số tiền 6% bỏ vào quỹ hưu bổng cũng được trừ không phải tính để đánh thuế.

Các viên chức công nhật có lẽ cũng được tăng lương trong năm 1940 như viên chức chính ngạch b n o đủ niên hạn và tốt tốt.

Nhiều học trò ở thôn quê đã phải bỏ học vì giá giấy lên cao quá: một tập giấy xấp xỉ trước kia 6, 7 xu, nay lên tới 23, 24 xu, còn vở đưng sẵn, trước kia 5, 6 xu thì nay bán tới 15, 16 xu. Người ta mong chính phủ chú ý tìm phương giải quyết để cứu các nạn thơ học ở hương thôn.

Chùa chùa Cồ lễ (Nam-dinh) đã đúc xong. Nhà chùa rộng cho gọi, nhậm, và xây gác chuông, đình đến lý lẽ thống chín ta mới làm lễ khai thạm. Chuông cao bốn thước, rộng hai thước đường kính, trị giá 2 vạn đồng. Tính ra mất trên 5 tháng, kể từ khi khởi công, mới đổ xong cốt chuông.

Đất làng Luận-ván, phủ Thọ-xuân (gần Bái-thượng) vừa bị sụt một đám ở ruộng khoai một khoảng rộng tròn trên 20 thước đường kính và sâu chừng 10 thước. Khi đất sụt có tiếng ù ù một hồi như tiếng ô tô chạy, có khói bốc lên và dưng gần thấy nung. Ở dưới đất khô không có nước.

Sách mới
— « Người xuất hồn », trình thám tểu thuyết, của Nguyễn văn An, giá 1p.00.
— « Mộng ngày xanh (thơ) » của Phạm Thào, giá 0p 35.

VÔ-ĐỨC-DIÊN
và
NGUYỄN-VĂN-NGHI
KIẾN TRÚC SƯ

8 PLACE NÉGRIER
● HANOI — Tél. 77 ●

C'est écrit :
Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste
THUAN THANH LONG
15, Rue du Riz — Hanoi
Agent à Namdinh :
BAZAR AU BON MARCHÉ
160-142, Paul Bert — Namdinh

Nhà in RANG ĐÔNG
194, PHỐ HÀNG BÔNG LỜ — HANOI
Một nhà in tổ chức rất hoàn bị, nhận in đủ các công việc: của các công sở và tư gia, in các thứ sách vở, báo chí, tiểu thuyết, factures, reçus, cartes visites, invitations, faire part, cahier des charges, v. v...
Nhà in RANG ĐÔNG
194, Phố Hàng Bông Lờ — HANOI
Một nhà in mới mở, dưới quyền giám-đốc của ông NGHIÊM-XUÂN-HUYẾN. Có nhiều chữ mới, và nhiều kiểu chữ, công việc in mỹ-thuật, nhanh chóng đúng hạn giá phải chăng. Muốn về sau này khỏi hối hận về giá cao hạ, in sẵn đẹp, thì: Trước khi in bất cứ một thứ gì, nhiều hay ít quý vị nên lại hỏi giá, xem mẫu và chữ của
NHÀ IN RANG ĐÔNG
194, Phố Hàng Bông Lờ — Hanoi

QUẦN ÁO TRÈ EM
Mùa hè năm 1940
bán buôn bán lẻ
khắp Đông-dương
VINHLONG
Các cô hầu buôn nên
viết thư về hỏi
giá và lấy mẫu.
53 — Rue Citadelle — Hanoi

**POUDRE
TOKALON
« Pétalia »**

**SURPRENANTE DÉCOU-
VERTE D'UN CHIMISTE
PARISIEN SPÉCIALISTE
DE BEAUTÉ**



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien. C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents: F. Maron A. Rochat & Co
45 Bd Gambetta — HANOI

Muốn được khỏe mạnh

Sắc đẹp (bái) quý rất làm hại sức khỏe, lại có đóa bệnh phong thoh (lão, giang-mai, hạ-âu, bát-x-dai, d-tinh, thian-truy). Các ngài đã chờ chờ vài chầu này, cần giữ vững lấy thân-thân vì nên tin ngay đến

ĐƯỢC THỌ ĐƯỜNG

131 — Rue de Huế — Hanoi

Mã chữa và uống (thần) không những được khỏi chấy chên mà lại bồi đắp được sức khỏe. Tỉa c dễ uống không công phat, không hại sức dục. Thuốc lập 0,60 một hộp, uống một ngày; giang-mai 0,70; hạ-âu 0,30 v.v. Nhà thuốc con em nhiều thuốc thân thiện để chữa kái-âu, bạch-tri-c, phong thoh, đau dạ dày v.v.

Có đại-lý ở các tỉnh.

CÁC NGÀI MUỐN DÙNG :

**CHEMISSETTE
MAILLOT DE BAIN
PULL'OVER LAINE**

Xin tìm cho được áo có dấu hiệu

Cécé Vì áo đó hoàn toàn đẹp và dùng được rất bền lâu

**Thuộc quân
và xì-gà**

MELIA

ĐẠI-LÝ BỘC QUYỀN

L. Rondon & Co Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

CHERCHER-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de
CHEMISETTES
qui vous donnera livraison rapide de vos
commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH
68-70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL. 525

**Phòng-tích và Phạm-phòng
hay là đũa dạ dày**

THỨC HAY NỔI TIẾNG KHUẾ ĐÔNG ĐƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM.



CƠM CHUỐI

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chướng cơm, không biết đói, ăn chán (l. v. bụng và bình bích. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bần, khi đau lưng, đau rốn trên vai. Người thường ngao ngán và mỏi mệt, buồn bã chán tay, bị lão nôm sắc da vàng da bụng đầy. Còn nó ra chứng không kể x. Ai. Muốn ăn (bấy) để chữa hoặc khỏi ngay. Liều một bữa uống 0,25. Liều hai bữa uống 0,45.

VŨ-DUY-THIỆN An từ Ki n tiên năm 1928 178 bis Lachtray, Haiphong
Đại-lý phân-bán toàn tỉnh Hanoi: AN-HÀ, 15 Hàng Mã (Culture) Hanoi
Đại-lý phân-bán cho Bắc-Kinh: NAM-ÂN, 100 phố Bonnat, Haiphong
Có bán tại đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Ky, Cao-binh và Lào có treo tại biển trên.

Kính và bút máy

KÍNH : Các thứ kính dưỡng, mộc, cạo, viền đủ các số. Có hộp 200 mặt kính để thử trước khi mua, không lo ngại số cao, thấp hại cho con mắt.

BÚT MÁY : Ngòi viết : Kaolo, Pratic, Plancy Pouré, Ngòi vàng : Wattermann, Parker, Semper, Four, Boy Scout.

CÁC THỨ BÚT MÁY KÈ THIÊN TỪ 2p.20 ĐẾN 33p.75

CÓ MÁY : Có máy điện khắc tên vào bút máy để làm kỷ niệm, không lo mất, lẫn với bút của người khác.

Nếu làm quà cho ai, mà khắc tên người bạn vào thì không gì nhã và quý bằng.

MAI - LINH N° 60-62, Phố Cầu Đất — HAIPHONG

Xem bệnh không mất tiền

Ở phố Hàng Bông số nhà 81, nhà trong có ông lang Quất biền VŨ-DUY-THIỆN theo lối tở truyền không có n ở cửa hàng lờ lợt chỉ chăm nghiên cứu sách thuốc, chữa cả nội ngoại khoa, ai có bệnh gì xem mạch kê đơn bốc thuốc rất cẩn thận.

Có môn chữa lao khải rất hay, người đàn bà phải bệnh sản môn ho dặng, sốt chiều chữa rất công hiệu, nhà nghèo cho đơn không lấy tiền.

AI hỏi gì đờ thư : VŨ-DUY-THIỆN

81, Phố Hàng Bông — HANOI

Hút êm dọng

và thơm ngon

MẮC LẬU

chưa dùng thuốc Thanh-Xa
nhất định không khỏi hẳn

Mắc lậu chưa gặp được thuốc hay, thành bệnh dai-dẳng một
hai tháng, tuy không đau buốt, nhưng vẫn còn mủ hoặc rã;
gà, kíp dùng thuốc lậu THANH-XA số 16 mỗi hộp 0p 50 khối
hẳn, ai nời mắc chỉ một đến ba hộp khỏi ngay.

THUỐC BỒ-THẬN TUYỆT-NỌC

Trước mắc lậu hoặc Giang-Mai, dư độc còn lại, thường sinh
chứng chướng đầu, mờ mắt, rụng tóc, ù tai, quy-dầu ướt dính,
nước tiểu vẩn đục, ngứa ngáy nơi hạ-nang, buồn nhói trong
ống tiểu, bấp thít máy, tinh khí lãng, giao hợp không bền,
nên kíp dùng ngay thuốc Bồ-thận Suu-dộc số 27 Giá 1p 00
một hộp một ngày, ba hộp khỏi hẳn, khách phong tình đã
tặng cho 2 thứ thuốc kể trên là *Thánh Thuốc Lậu*, thực không
phải là quá đáng. Ở xa mua linh-hóa giao-ngân, gửi thư cho :

Nhà thuốc THANH-XA

78, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón — Hanoi
(Cửa treo cờ vàng)

Đại-lý Hảiphong Mai-linh, Nam-dịnh Việt-long, Ninhbinh Ich-Trí,
Bắc-Ninh Vinh-Sinh, Vinh Sinh-Huy, Huế Đức-Thành 57 phố Gia-long,
Phutho Tế hóa-đường phố Ga, Tổng Sontay Quý-lợi, Caobang Nguyễn
đức Khang, Tinh-Túc M. Duyệt, và khắp các tỉnh những nơi có
treo biển Đại-lý THANH-XA đều có bán.

Nhan sắc đàn bà là cái phúc hay cái họa cho cuộc đời của thanh niên ?

— Muốn biết rõ những bí quyết của đàn bà thường dùng
để chiếm lòng yêu của đàn ông :

— Muốn biết rõ tâm-sự thầm kín của người đàn bà đẹp :

— Muốn biết cái nhan sắc lộng lẫy của người đàn bà
nguy hiểm đến bậc nào ?

— Muốn biết rõ mưu mẹo quý quýt của một bậc giai
nhân tuyệt thế nước Việt đã dùng để gây nên cuộc binh đao tàn
khốc và để rửa được thù cho tổ quốc,

HÃY ĐỌC CUỐN :

CÔ GÁI GIẶT SA

một cuốn chuyện rất có giá trị do Phạm-lê-Tiếp soạn giá 0p.88
Sách in có hạn, đại-lý cần bao nhiêu cuốn, gửi thư về
lấy ngay kẻo hết. Thư từ đề :

Monsieur NGUYỄN - GIA - VỸ

Directeur des « Editions Cho-sies »

62 RUE DE TAKOU - HANOI

ĐỜI VÔ ĐỊNH, tiểu thuyết của Phạm ngọc Khôi, đã hết.
Các bạn đời kỳ tài bán

CON ĐƯỜNG TRUY LẠC, của Thiệu-Hùng, gần hết.

Đã có bán khắp nơi

MỘT THÁNG VỚI MA

Truyện người ở với ma, rất ly-kỳ, rùng rợn.

A nhất gao, yếu bóng vía xin chờ có độ: những khi đem
khuya thanh vắng.

Tiểu thuyết của Lưu-trọng-Lưu, nhà in Lê Cường, Hanoi xuất bản,
gần 100 trang, giá 0p.25, in rất đẹp. Ở xa gửi mua bằng tem thư
cũng được.

NHƯỢNG TỔNG

Bảng di từ hồi « Thực nghiệp dân báo » được quốc dân hoan
ghênh đến nay chúng ta mới lại sắp được đọc văn của ông
Nhượng Tống.

Với văn tài của ông Nhượng Tống chúng tôi không còn phải thêm
dệt nhiều lời gì nữa, nhưng tưởng cũng nên nói rõ rằng. Cuốn Tiểu
Thuyết « Lữ Hữ » của ông Nhượng Tống viết hồi gần đây, nhà
in Lê Cường in sắp xong không có truyện gì thuộc về chính trị.
Coi là một quãng đời và một cuộc tình duyên lắt léo của tác giả kể
lại với chúng ta. Nhưng khi đọc LAN HỮU tất chúng ta phải say
mê đắm đuối với những người trong truyện hơn những khi chúng
ta đọc Tô-Tám và Hồn-Bướm... LAN HỮU hơn 200 trang, giá 0p.50
hàng tư tây này sẽ có bán.

(Imp. Thụy-Kỳ, Hanoi, Tel. 509)

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hổ-cốt, tặc-kê, Sâm, Nhung, Tâm-gửi cây giâm, cao Kim-sinh,
Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc
bổ qui-giá theo trong bài thuốc Trường-sinh Gia-truyền chế luyện
thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tới
mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt-trần, không có rượu
thuốc, rượu bổ nào ngo hăng. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ
yên-giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tinh, sinh huyết,
nhan sắc quang-nhuận, trừ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe
trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như
kể dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả :
Những người đàn mới khỏi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở
nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phồng-tích, bệnh ho,
hen, suyễn, bệnh thổ, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng con mắt
cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh như xương, bệnh ăn không tiêu,
ngủ không được, bệnh d-tin, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc
hỏa, các ông giao-hợp yếu, các bà huyết sấu, kinh không điều, ra
khí hư, những người đại-tiểu không đều, nước tiểu không trong
uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (lítre). Hộp nhỏ
(giá 0p.35, ngâm thành một chai (lítre) trong một ngày là dùng được.
Mỗi chai rượu bổ này đáng giá 3p.00, uống hết lại chế thêm rượu vào
cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn tốt, ngâm thật nhiều
bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (aperitif) rất quí,
để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà lại có độ
sức trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để
uống được nhiều không say, không mệt, không bốc như dân thì ngâm
phật ú thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thai đều
dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ
hệ quả phạt 12 tay, có chấn-phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê

Nhà thuốc Hồng-Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Huế ngay trước cửa Chợ Hôm Hanoi
và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt,
Nam đã được thưởng bội-hoàng và bằng cấp ban khen. Mua
thuốc Hồng-Khê, xin nhận kỹ giấy hệ quả phạt 12 tay có chấn-phủ
chứng nhận kẻo làm thuốc giả. Có hồ sơ sách Gia-Đinh Y-đọc và
Hoa-Nguyệt Chăm-Nang. Có gửi linh-hóa giao-ngân đi các nơi.

Le Gérant Nguyễn K. Hoa